

Số 257 /TTr - STNMT

Quảng Trị, ngày 13 tháng 11 năm 2014

### TỜ TRÌNH

Về việc danh mục các dự án cần thu hồi đất và các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác trong năm 2015 phải trình HĐND tỉnh thông qua

19280

09/11

N<sub>2</sub>  
N

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2215/QĐ-UBND ngày 15/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập hội đồng thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện.

Xét nhu cầu sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư được thể hiện tại báo cáo Kế hoạch sử dụng đất năm 2015 do UBND các huyện, thành phố, thị xã lập đã được Hội đồng thẩm định thông qua.

Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

- Theo quy định tại điểm đ, khoản 4, Điều 9 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ thì UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai 2013 đồng thời với quyết định mức vốn ngân sách nhà nước cấp cho việc bồi thường giải phóng mặt bằng trước khi UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 58 của Luật Đất đai 2013 các dự án không thuộc trường hợp được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ được quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất khi có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa; dưới 20 ha đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng.

Trên cơ sở hồ sơ kế hoạch sử dụng đất các huyện, thành phố, thị xã đã lập, Hội đồng thẩm định do Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì đã tổ chức thẩm định kế

hoạch sử dụng đất với sự tham gia của các thành viên hội đồng thẩm định từ ngày 27/10 đến ngày 31/10/2014.

Nay, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp danh mục các dự án do UBND các huyện, thành phố, thị xã, các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh, các đơn vị trung ương đóng trên địa bàn đăng ký thực hiện trong năm 2015, như sau:

1. Danh mục các dự án theo quy định tại khoản 3, Điều 62 của Luật Đất đai năm 2013 do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chấp thuận mà phải thu hồi đất (Có danh mục các dự án kèm theo).

2. Danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện dự án thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh (Có danh mục các dự án kèm theo).

Vậy, Sở Tài nguyên và Môi trường kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- GD, PGD (đ/c Vân);
- Lưu VT, QLDD.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đặng Trọng Vân**

Số: 233/TTTr - STNMT

Quảng Trị, ngày 08 tháng 11 năm 2014

### TỜ TRÌNH

Về việc trình Thủ tướng Chính phủ các dự án có sử dụng trồng lúa,  
đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác  
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị trong năm 2015

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2215/QĐ-UBND ngày 15/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập hội đồng thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện.

Xét nhu cầu sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư được thể hiện tại báo cáo Kế hoạch sử dụng đất năm 2015 do UBND các huyện, thành phố, thị xã lập đã được Hội đồng thẩm định thông qua.

Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 58 của Luật Đất đai 2013 các dự án không thuộc trường hợp được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ được quyết giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất khi có Văn bản chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng từ 10 ha đất trồng lúa trở lên; từ 20 ha đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trở lên.

Trên cơ sở hồ sơ kế hoạch sử dụng đất các huyện, thành phố, thị xã đã lập, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức thẩm định kế hoạch sử dụng đất với sự tham gia của các thành viên hội đồng thẩm định từ ngày 27/10 đến ngày 31/10/2014.

Nay, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện dự án thuộc thẩm quyền của Chính phủ trong năm 2015 (Có danh mục các dự án kèm theo).

Vậy, Sở Tài nguyên và Môi trường kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, PGD (đ/c Văn);
- Lưu VT, QLDD.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đặng Trọng Văn

Số: /TTr-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2013

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất có rừng phòng hộ, đất có rừng đặc dụng sang các mục đích đất phi nông nghiệp**

Kính gửi:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 58 của Luật Đất đai 2013 các dự án không thuộc trường hợp được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ được quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất khi có Văn bản chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng trên 10 ha đất trồng lúa; trên 20 ha đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng.

Vì vậy, để thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đảm bảo đúng quy định của Luật Đất đai năm 2013, UBND tỉnh Quảng Trị kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho phép chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh trong năm 2015 theo danh mục dự án đính kèm.

Việc sử dụng đất của các dự án nêu trên đã được đưa vào Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011 -2015) tỉnh Quảng Trị.

Kính mong được sự quan tâm, xem xét của quý Bộ và Thủ tướng Chính phủ /.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch;
- Chánh, Phó văn phòng;
- Sở TNMT;;
- Lưu VT, NN.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**DANH MỤC CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ, XÂY DỰNG NĂM 2015**

(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND Ngày tháng năm 2014 của UBND tỉnh Quảng Trị)

Đơn vị tính: ha

TT	Chủ đầu tư	Tên công trình	Địa điểm thực hiện công trình	Tổng diện tích (ha)	Trong đó			Cơ sở pháp lý
					Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh	Thao trường bắn biễn tại huyện Vĩnh Linh	Huyện Vĩnh Linh	103,00			96,00	Chủ trương của Quân Khu 4
2	Công ty Cổ phần Bảo Toàn A	Từ cát đến năng lượng	Huyện Triệu Phong	70,00			60,00	CV số 92/UBND-NN ngày 10/01/2014 của UBND tỉnh Quảng Trị
3	UBND huyện Triệu Phong	Hệ thống tiêu úng Trung, Sơn, Tài, Trạch huyện Triệu Phong	Huyện Triệu Phong	35,00	35,00			QĐ số 727/QĐ-UBND ngày 24/4/2009 của UBND tỉnh Quảng Trị V/v phê duyệt dự án đầu tư
	<b>Cộng</b>			<b>208,00</b>	<b>35,00</b>	<b>0,00</b>	<b>156,00</b>	

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ  
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2156/STNMT-QLDD

Về việc đề nghị thẩm định văn bản trình  
HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 13, khóa VI

Quảng Trị, ngày: 03 tháng 11 năm 2014

Kính gửi: Sở Tư pháp.

Theo quy định tại Điều 58, Điều 63 Luật Đất đai năm 2013. Hội đồng nhân dân tỉnh có thẩm quyền thông qua danh mục dự án do Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận mà phải thu hồi đất, danh mục các dự án khi chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa, dưới 20 ha đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ để thực hiện dự án đầu tư.

Theo Văn bản chỉ đạo số: 3275/UBND-TH ngày 19/9/2014 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc chuẩn bị báo cáo, đề án phục vụ kỳ họp thứ 13, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa VI, Sở Tài nguyên và Môi trường dự thảo nghị quyết thông qua danh mục cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh (đính kèm).

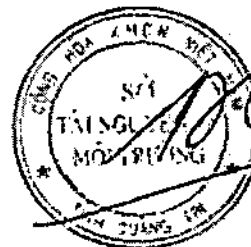
Để hoàn chỉnh thủ tục thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo nghị quyết trên.

Vậy, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Sở Tư pháp quan tâm xem xét, thẩm định.

*Nơi nhận*

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- GD, PGD (đ/c Văn);
- Lưu VT, QLDD.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đặng Trọng Văn

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CẢN THU HỒI ĐẤT THỰC HIỆN TRONG NĂM 2015  
PHẢI TRÌNH QUA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÔNG QUA**

( Kèm theo Tờ trình số: /TTr-STNMT Ngày tháng năm 2014 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường)

STT	Đơn vị huyện	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Địa điểm
(1)		(2)	(3)
<b>I</b>	<b>THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ</b>	<b>140,92</b>	
1	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư Đồng Rộc dưới	1,82	Phường 2
2	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư Thương bình cũ	0,86	Phường 3
3	CSHT khu dân cư phía Đông khách sạn Đông Trường Sơn	0,50	Phường 3
4	Xây dựng CSHT khu dân cư KP 2, 6, 9	2,00	Phường Đông Giang
5	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư Tây Trì	5,10	Phường 1
6	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu thương mại, dịch vụ và Dân cư phía Tây Bến xe Đông Hà	1,00	Phường Đông Lễ
7	Xây dựng cụm công nghiệp đường 9D	33,40	Phường 4
8	Xây dựng đường nối khu dân cư hộ nghèo khu phố 3 đến đường Điện Biên Phủ	1,20	Phường 4
9	Hệ thống tiêu úng Đông Lễ-Đông Lương	2,50	Đông Lễ-Đông Lương
10	Đường Lai Phước - Tân Vĩnh	2,89	Phường Đông Lương
11	Đường Bùi Dục Tài	0,30	Phường 1
12	Đường trong khu dân cư Cổ Hóa	0,04	Phường Đông Lương
13	Nhà Văn hóa Khu phố 4	0,12	Phường 2
14	Nhà Văn hóa Khu phố 5	0,15	Phường 2
15	Nhà Văn hóa Khu phố 10	0,24	Phường 2
16	Nhà Văn hóa Khu phố 7	0,09	Phường 3
17	Trạm Y tế	0,16	Phường 3
18	Xây dựng nhà văn hoá khu phố 1	0,06	Phường 4
19	Nhà Văn hóa Khu phố 3	0,07	Phường Đông Thanh

20	Nhà Văn hóa Khu phố 5	0,08	Phường Đông Thanh
21	Nhà Văn hóa Khu phố 6	0,10	Phường Đông Thanh
22	Nhà Văn hóa Khu phố 5	0,20	Phường Đông Giang
23	Khu Thiết chế văn hóa phường	1,00	Phường Đông Giang
24	Nhà Văn hóa khu phố 3	0,17	Phường Đông Lễ
25	Nhà bia ghi danh Liệt sỹ	0,06	Phường Đông Giang
26	Trường Mầm non Phường 4	0,50	Phường 4
27	Mở rộng Trường tiểu học Đông Lễ	0,40	Phường Đông Lễ
28	Mở rộng Trường tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	0,13	Phường Đông Giang
29	Xây dựng Trung tâm bồi dưỡng chính trị	0,26	Phường Đông Thanh
30	Nghĩa trang Sơn trang Vĩnh Hằng	37,0	Phường Đông Lương
31	Sửa chữa cụm công trần đại độ 2	1,04	Đông Lễ-Đông Lương
32	Trụ sở Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,05	Đông Lương
33	Đường Nguyễn Bình Khiêm nối dài và cầu chui đường sắt	0,70	Phường 1
34	Hoàn thiện khu đô thị Nam Đông Hà giai đoạn 2	1,57	Đông Hà
35	Khu tái định cư Nam Đông Hà giai đoạn 1	4,00	Đông Lương
36	Khu tái định cư giai đoạn 3	19,00	Đông Lương
37	Khu tái định cư nam đông Hà giai đoạn 2	30,00	Đông Lương
38	Công viên thành phố Đông Hà	14,30	Đông Lương
39	Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh	2,00	Phường 3
40	Trụ sở Hội VHNT tỉnh	1,00	Phường 3
41	Trung tâm TTXTDL	1,00	Phường 3
42	Trung tâm ứng dụng tiến bộ KHCN Quảng Trị	0,65	Phường Đông Lương
43	Khu nghỉ dưỡng Minh Anh	8,00	TP Đông Hà
44	Trụ sở Hội nông dân tỉnh	0,48	TP Đông Hà
45	Trụ sở Ban Dân tộc tỉnh	0,25	TP Đông Hà
46	Trụ sở Sở Xây dựng	0,48	TP Đông Hà



<b>II</b>	<b>THỊ XÃ QUẢNG TRỊ</b>	<b>89,55</b>	
1	Đầu giá và chuyên mục đích sử dụng đất	3,13	Phường 1
2	Đầu giá và chuyên mục đích sử dụng đất	3,00	phường 3
3	Đầu giá và chuyên mục đích sử dụng đất	4,23	xã Hải Lệ
4	Đầu giá và chuyên mục đích sử dụng đất	9,96	Thị xã
5	Cụm Công nghiệp Hải Lệ	29,00	xã Hải Lệ
6	Các điểm tập kết vật liệu xây dựng tại thị xã Quảng Trị	0,50	Phường an Đôn
7	Di tích Nghĩa Trũng	2,00	Phường 3
8	Nhà văn hóa khu phố 1 phường An Đôn	0,20	Phường An Đôn
9	Dự án khẩn cấp tránh lũ và chống xói lở bờ sông Thạch Hãn	28,00	Hải Lệ
10	Sửa chữa nâng cấp đường tỉnh 580	5,00	Thị xã
11	Cơ sở sản xuất kinh doanh Bàu De	1,00	Phường 1
12	Cơ sở sản xuất kinh doanh	2,83	Phường 3
13	Sân thể thao phường An Đôn	0,70	Phường an Đôn
<b>III</b>	<b>HUYỆN VINH LINH</b>	<b>616,17</b>	
1	Trạm bơm Vĩnh Giang	2,00	Vĩnh Giang
2	Sửa chữa nâng cấp hồ chứa nước Dục Đức	37,28	Vĩnh Thủy
3	Đê chống xói lở sông Hiền Lương	40,00	Các xã Ven sông thuộc huyện Vĩnh Linh
4	Khu tái định cư Khe Trỏ	150,00	Vĩnh Hà, Vĩnh Khê
5	Khu CN Tây Bắc Hồ Xá	294,00	Vĩnh Cháp, Vĩnh Long
6	Quy hoạch khu dân cư nhóm 3	1,30	TT Hồ Xá
7	Quy hoạch khu dân cư nhóm 6	0,70	TT Hồ Xá
8	Đường giao thông nông thôn An Du Đông 1 - trường tiểu học Vĩnh Tân	0,18	Xã Vĩnh Tân
9	Khu xử lý rác thải Trung tâm	1,08	TT Bến Quan
10	Xây dựng mới khu trung tâm văn hóa thôn Duy Viên	0,85	Xã Vĩnh Lâm
11	Bãi rác Tiên Mỹ	0,10	Xã Vĩnh Lâm
12	Mở rộng Bãi rác Vĩnh Hà	1,00	Xã Vĩnh Hà
13	Xây dựng chợ Thủy Trung	0,16	Xã Vĩnh Trung
14	Xây dựng Chợ Nam Phú	0,50	Xã Vĩnh Nam
15	Xây dựng Chợ Quảng Xá	0,30	Xã Vĩnh Long
16	Xây dựng chợ Tiên An	0,73	Xã Vĩnh Sơn

17	Xây dựng Chợ Vĩnh Ô	0,80	Xã Vĩnh Ô
18	Xây dựng chợ Vĩnh Hà	0,80	Xã Vĩnh Hà
19	Xây dựng chợ Vĩnh Khe	0,80	Xã Vĩnh Khê
20	Mở rộng Trường Tiểu học Hồ Xá	0,30	TT Hồ Xá
21	Xây mới trạm y tế xã Vĩnh Ô	0,05	Xã Vĩnh Ô
22	Xây dựng nhà văn hóa các thôn	0,40	Xã Vĩnh Thủy
23	Xây dựng nhà văn Hóa thôn Tân Bình - Tân An	0,75	Xã Vĩnh Hòa
24	Trung tâm học tập cộng đồng các thôn xã Vĩnh Ô	0,10	Xã Vĩnh Ô
25	Đường Vĩnh Tú - Vĩnh Khê	1,80	Vĩnh Khê
26	Đường vào xã Vĩnh Giang	3,80	Xã Vĩnh Giang
27	Đường vào xã Vĩnh Trung	3,70	Xã Vĩnh Trung
28	Mở rộng trụ sở UBND xã Vĩnh Hà	0,01	Xã Vĩnh Hà
29	CMD sang đất ở đô thị	1,00	TT Bến Quan
30	CMD sang đất ở đô thị	1,80	TT Cửa Tùng
31	CMD sang đất ở nông thôn	1,20	Xã Vĩnh Lâm
32	CMD sang đất ở nông thôn	2,40	Xã Vĩnh Nam
33	CMD sang đất ở nông thôn	0,50	Xã Vĩnh Giang
34	CMD sang đất ở nông thôn	2,70	Xã Vĩnh Cháp
35	CMD sang đất ở nông thôn	0,25	Xã Vĩnh Khê
36	CMD sang đất ở nông thôn	8,00	Xã Vĩnh Tân
37	CMD sang đất ở nông thôn	3,00	Xã Vĩnh Thái
38	CMD sang đất ở nông thôn	5,50	Xã Vĩnh Thủy
39	CMD sang đất ở nông thôn	2,50	Xã Vĩnh Tú
40	CMD sang đất ở nông thôn	1,70	Xã Vĩnh Thành
41	CMD sang đất ở nông thôn	1,40	Xã Vĩnh Hiền
42	CMD sang đất ở nông thôn	1,00	Xã Vĩnh Hòa
43	CMD sang đất ở nông thôn	3,00	Xã Vĩnh Sơn
44	CMD sang đất ở nông thôn	1,40	Xã Vĩnh Thạch
45	CMD sang đất Sản xuất kinh doanh	0,10	TT Cửa Tùng
46	CMD sang đất Sản xuất kinh doanh	4,40	Xã Vĩnh Trung

47	CMD sang đất Sản xuất kinh doanh	0,10	Xã Vĩnh Thái
48	CMD sang đất Sản xuất kinh doanh	4,00	Xã Vĩnh Giang
49	CMD sang đất Sản xuất kinh doanh	0,80	Xã Vĩnh Thủy
50	CMD sang đất Sản xuất kinh doanh	0,10	Xã Vĩnh Sơn
51	Khai thác Ti Tan	10,00	Vĩnh Thái
52	Khai thác Ti Tan	6,00	Vĩnh Tú
53	Trạm Biến áp Hiền Dũng	0,03	Vĩnh Hòa
54	Mở rộng nghĩa địa thôn Hòa Bình	1,80	Xã Vĩnh Hòa
55	Mở rộng nghĩa địa TT Cửa Tùng	2,00	TT Cửa Tùng
56	Nhà thờ họ, niệm phật đường	6,00	Huyện Vĩnh Linh
<b>IV</b>	<b>HUYỆN GIO LINH</b>	<b>174,25</b>	
1	Hệ thống tiêu úng thoát nước mặt	5,25	TT Gio Linh
2	Xây dựng trường mầm non Họa My	4,00	TT Gio Linh
3	Đường vào đình làng Hà Thượng (giai đoạn 2)	0,65	TT Gio Linh
4	Hầm chui qua đường tàu	0,26	TT Gio Linh
5	Nâng cấp và mở rộng đường giao thông	1,37	TT Cửa Việt
6	Đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu phố 6	10,00	TT Gio Linh
7	Xây dựng nhà thờ giáo xứ bắc Cửa Việt	0,53	TT Cửa Việt
8	Đấu giá quyền sử dụng đất	0,05	Trung Giang
9	Đấu giá quyền sử dụng đất	1,74	TT Cửa Việt
10	Đấu giá quyền sử dụng đất	2,35	Xã Trung Hải
11	Đấu giá quyền sử dụng đất tại thôn Võ Xá	0,55	Xã Trung Hải
12	Đấu giá quyền sử dụng đất tại thôn Kinh Môn	0,50	Xã Trung Hải
13	Xây dựng khu tường niệm binh đoàn 559 17	2,00	Xã Trung Hải
14	Xây dựng di tích cây mưng Booc Trén	0,20	Xã Trung Hải
15	Xây dựng cơ sở chế biến lâm sản	0,90	Xã Trung Hải
16	Mở rộng niệm phật đường Gia Môn	0,30	Xã Trung Hải
17	Mở rộng chùa Gio Bình	0,30	Xã Gio Bình

18	Đấu giá quyền sử dụng đất	1,50	Xã Gio An
19	Đấu giá quyền sử dụng đất	0,06	Xã Gio Châu
20	Đấu giá quyền sử dụng đất	1,35	Xã Gio Thành
21	Đấu giá quyền sử dụng đất	3,55	Xã Gio Việt
22	Đường vào cụm công nghiệp Đông Gio Linh	1,29	Xã Gio Việt
23	Đấu giá quyền sử dụng đất	0,11	Xã Gio Hòa
24	Đấu giá quyền sử dụng đất	1,02	Xã Gio Sơn
25	Đấu giá quyền sử dụng đất thôn Trung An	1,50	Xã Hải Thái
26	Đấu giá quyền sử dụng đất thôn Phú Ân	1,70	Xã Hải Thái
27	Đấu giá quyền sử dụng đất thôn 4B	0,34	Xã Hải Thái
28	Đấu giá quyền sử dụng đất	0,20	Xã Gio Quang
29	Sân thể dục - thể thao trường THCS TT cửa Việt	1,43	TT Cửa Việt
30	Xây dựng khu tái định cư của công trình Sân thể dục - thể thao trường THCS TT cửa Việt	0,45	TT Cửa Việt
31	Xây dựng trường mầm non Trung Hải	0,31	Trung Hải
32	Xây dựng trường mầm non thôn Võ Xá	0,34	Trung Hải
33	Xây dựng trường THCS xã Trung Hải	1,10	Trung Hải
34	Xây dựng chợ Kên	0,50	Trung Sơn
35	Quy hoạch đất ở (Tái định cư QL 1A)	1,18	Gio Phong
36	Trường mầm non xã Gio Mỹ	0,33	Xã Gio Mỹ
37	Trạm y tế xã Gio Mỹ	0,30	Xã Gio Mỹ
38	Đấu giá quyền sử dụng đất	3,89	Xã Gio Mỹ
39	Xây dựng trụ sở UBND xã	0,18	Vĩnh Trường
40	Nâng cấp và cải tạo đường điện nông thôn tỉnh Quảng Trị	0,07	Xã Gio Bình
41	Xây dựng bãi tắm cộng đồng xã Gio Hải	15,00	Xã Gio Hải
42	Xây dựng trạm y tế xã	0,50	Xã Gio An
43	Xây dựng Trạm nghỉ dưỡng Quán Ngang	1,46	Xã Gio Châu

44	Mở đường giao thông	0,13	Xã Gio Châu
45	Hầm chui qua đường sắt	0,20	Xã Gio Châu
46	Xây dựng làng nghề xã Gio Việt	15,00	Xã Gio Việt
47	Xây dựng đê ngăn mặn ở thôn Hoàng Hà	0,16	Xã Gio Việt
48	Mở rộng chợ Hòm	0,30	Xã Gio Việt
49	Xây dựng trụ sở UBND xã	0,30	Xã Gio Việt
50	Đường vào cụm công nghiệp Đông Gio Linh	1,29	Xã Gio Việt
51	Xây dựng bãi rác xã Gio Mai	5,00	Xã Gio Mai
52	Xây dựng chợ Gio Mai	0,34	Xã Gio Mai
53	Mở rộng trụ sở UBND xã	0,38	Xã Gio Mai
54	Xây dựng chợ Cồn Tiên	1,01	Xã Hải Thái
55	Xây dựng mặt bằng sản xuất kinh doanh	1,00	Xã Linh Hải
56	Xây dựng khu tái định cư của công trình thủy lợi Trúc Kinh	1,55	Xã Linh Hải
57	Di dời dân ra khỏi HLAT thủy lợi Trúc Kinh	4,99	Xã Linh Hải
58	Xây dựng khuôn viên sân văn hóa xã	15,00	Xã Linh Hải
59	Sửa chữa nâng cấp hồ chứa nước Xuân Tây	1,79	Xã Gio Linh
60	Nạo vét sông Cánh Hòm	30,00	TT. Gio Linh
61	Cấp nước khu Công nghiệp Quán Ngang	5,00	TT. Gio Linh
62	Nâng cấp đê Cát Trung Giang-Gio Mỹ	15,20	Xã Trung Giang, xã Gio Mỹ
63	Xây dựng tuyến ống thoát nước Khu Công nghiệp Quán Ngang	2,50	Xã Gio Châu, Gio Quang
64	Xây dựng hệ thống nước thải Khu Công nghiệp Quán Ngang	2,50	Xã Gio Châu, Gio Quang
<b>V</b>	<b>HUYỆN CAM LỘ</b>	<b>69,25</b>	
1	Đường lâm nghiệp phục vụ sản xuất vùng nguyên liệu tập trung và phòng chống cháy rừng huyện	8,73	Xã Cam Chính, xã Cam Nghĩa
2	Hạ tầng nuôi trồng thủy sản thuộc hồ Nghĩa Hy, huyện Cam Lộ	0,00	TT Cam Lộ
3	Đường nội thị, thị trấn Cam Lộ	0,06	TT Cam Lộ
4	Hệ thống cấp và tiêu nước nuôi trồng thủy sản huyện Cam Lộ	2,02	Xã Cam An, xã Cam Thanh

5	NCSC cụm hồ chứa Khe Đá - Khe Chứa	1,85	Xã Cam Nghĩa
6	NCSC cụm hồ chứa Trọt Giếng - Đá Cựa, huyện Cam Lộ	2,71	Xã Cam Tuyên
7	NCSC hồ Hiếu Nam, huyện Cam Lộ	3,24	Xã Cam Hiếu
8	Cụm hồ chứa Mai Lộc - Khe Mãng huyện Cam Lộ	2,45	Xã Cam Chính
9	Hồ chứa nước Khe Lau huyện Cam Lộ	2,77	Xã Cam Nghĩa
10	Trụ sở huyện ủy Cam Lộ	0,86	TT Cam Lộ
11	Hệ thống cấp và tiêu nước Hồ Trúc Kinh (địa bàn huyện Cam Lộ)	20,58	Xã Cam An
12	Bệnh viện y học Cổ Truyền	3,40	Xã Cam An
13	Cải thiện nông nghiệp có tưới WB 7	20,58	Huyện Cam Lộ
<b>VI</b>	<b>HUYỆN TRIỆU PHONG</b>	<b>192,24</b>	
1	Điểm làng nghề thị trấn Ái Tử	1,35	TT. Ái Tử
2	Bãi tắm Nhật Tân	4,80	Xã Triệu Lãng
3	Chợ Trung tâm xã	0,80	Xã Triệu An
4	Chợ tạm	0,04	Xã Triệu Giang
5	Chợ Triệu Thuận	1,00	Xã Triệu Thuận
6	Trạm y tế xã	0,20	Xã Triệu Ái
7	Trạm y tế xã	0,12	Xã Triệu Đông
8	Đất thể dục thể thao	0,20	Xã Triệu Thuận
9	Sân Thể thao Trung tâm xã	1,00	Xã Triệu Giang
10	Khu thể thao thôn Lệ Xuyên, Vân Tường	0,23	Xã Triệu Trạch
11	Trung tâm thể dục thể thao xã	0,60	Xã Triệu Đông
12	Xây dựng sân bóng chuyền thôn Bích La Đông, Trang bị bàn ghế hội họp	0,20	Xã Triệu Đông
13	Mở rộng Trường Mầm non Xã Triệu Giang	0,13	Xã Triệu Giang
14	Đường vào khu tưởng niệm chi bộ Tường Vân	0,30	Xã Triệu An
15	Đường Lê Hữu Trữ	0,09	Ái Tử
16	Đường Nguyễn Văn Giáo	0,17	Ái Tử

17	Đường Nguyễn Hữu Thiện	0,17	Ái Tử
18	Đường Hồng Chương nối dài	0,70	Ái Tử
19	Đường liên xã Quảng Điền - Bồ Bản	1,00	Xã Triệu Đại
20	Đường giao thông nội đồng	0,30	Xã Triệu Tài
21	Đường cầu Đại Lộc nối Triệu Đại	1,00	Xã Triệu Thuận
22	Quốc lộ 49 c	1,50	Xã Triệu Trung
23	Công trình đường nối đường DT580 đi vào di tích cấp tỉnh	0,18	Xã Triệu Long
24	Đường liên xã Đồn Giám- Giáo Liêm	1,23	Xã Triệu Độ
25	Bến xe	0,10	Xã Triệu Thuận
26	Đường vào Trung tâm xã Triệu Ái	5,60	Xã Triệu Ái
27	Đường vào khu dân cư xã Triệu Hòa	1,00	Xã Triệu Hòa, Triệu Đại
28	Đường vào trung tâm xã Triệu Đông	2,00	Xã Triệu Đông, Xã Triệu Thành
29	Đường Liên xã Triệu Thuận - Triệu Đại - Triệu Hòa	3,00	Xã Triệu Đại, Triệu Thuận
30	Đường giao thông tuyến T1, T6 thuộc dự án xây dựng cơ sở hạ tầng khu du lịch sinh thái Hồ Ái Tử	6,80	Xã Triệu Ái
31	Kè chống xói lở bờ sông Thạch Hãn khu vực thôn Trung Yên,	4,00	Xã Triệu Độ
32	Sửa chữa, nâng cấp Hồ chứa nước Mụ Huyện	1,50	Xã Triệu Ái
33	Kè chống xói lở khẩn cấp bờ sông Thạch Hãn đoạn đi qua khu vực 5, khu vực 6 xã Triệu Thuận	5,00	Xã Triệu Thuận
34	Kè chống xói lở khẩn cấp bờ sông Vĩnh Định đoạn qua xã Triệu Tài, Triệu Trung, Triệu Hòa	10,00	Xã Triệu Tài, Xã Triệu Hòa
35	Sửa chữa nâng cấp công, đập ngăn mặn kết hợp giao thông thôn Tường Vân, xã Triệu An	1,40	Xã Triệu An
36	Hệ thống tiêu úng Trung, Sơn, Tài, Trạch huyện Triệu Phong	35,00	Xã Triệu Trung, Triệu Sơn, Triệu Tài, Triệu
37	Trạm trung chuyển rác thôn Phú Hội, Hà Tây, Tường Vân, Thanh Xuân	1,24	Xã Triệu An
38	Trạm trung chuyển rác	0,30	Xã Triệu Đại
39	Trạm trung chuyển rác	0,30	Xã Triệu Đông
40	Trạm trung chuyển rác	0,12	Xã Triệu Vân
41	Khu tái định cư	0,45	Xã Triệu Thành
42	Khu tái định cư xóm Vạn	0,51	Ái Tử

43	Ủy ban mặt trận huyện Triệu Phong	0,36	Ái Tử
44	Mở rộng Trụ sở UBND thị trấn	0,04	Ái Tử
45	Trụ sở UBND Triệu Ái	0,50	Xã Triệu Ái
46	Trụ sở UBND Triệu Hòa	0,38	Xã Triệu Hòa
47	Mở rộng Trụ sở UBND xã	0,05	Xã Triệu Đông
48	Nghĩa trang Tráng Sò	5,00	Xã Triệu Ái
49	Nhà Văn hóa Tiểu khu 6, Tiểu khu 1	0,39	Ái Tử
50	Nhà Văn hóa thôn Hậu Kiên	0,07	Xã Triệu thành
51	Nhà Văn hóa thôn Vĩnh Lại	0,15	Xã Triệu Phước
52	Nhà Văn hóa thôn Lệ Xuyên	0,20	Xã Triệu Trạch
53	Mở rộng nhà Văn hóa Vân Tường	0,20	Xã Triệu Trạch
54	Nhà Văn Hóa Nại Cửu	0,15	Xã Triệu Đông
55	Nâng cấp sửa chữa Dinh chúa Trà Bát	0,03	Xã Triệu Giang
56	Sửa chữa nâng cấp đường tỉnh 580	11,50	Triệu phong
57	Khu đô thị Nam Sông Vĩnh Phước	67,83	Triệu Ái
58	Nghĩa trang quy tập lăng mộ- phục vụ dự án kéo dài đường Nam Cầu Vĩnh Phước	4,76	Triệu Ái
59	Trung tâm ứng dụng tiến bộ KHCN Quảng Trị	5,00	Triệu Ái
<b>VII</b>	<b>HUYỆN HẢI LĂNG</b>	<b>49,11</b>	
1	Bãi tắm Mỹ Thủy	25,00	Xã Hải Khê
2	Làng nghề du lịch Kim Long	2,50	Xã Hải Quế
3	Nhà văn hóa khóm 3, khu văn hóa vùng QH dân cư phía nam UB TT	0,54	TT Hải Lăng
4	XD trạm y tế mới tại phía nam UB Thị Trấn	0,16	TT Hải Lăng
5	XD trạm y tế xã Hải Quy	0,06	Xã Hải Quy
6	XD trạm y tế xã Hải Chánh	0,23	Xã Hải Chánh
7	XD trạm y tế xã Hải Quế	0,25	Xã Hải Quế
8	XD trạm y tế xã Hải Vĩnh	0,38	Xã hải Vĩnh
9	XD trường mầm non xã Hải Quy	0,23	Xã Hải Quy
10	Mở rộng trường THCS	0,30	Xã Hải Tân



11	Mở rộng sân TDĐT xã Hải Thiên	0,53	Xã Hải Thiên
12	XD sân thể thao trung tâm xã Hải Lâm	1,00	Xã Hải Lâm
13	XD sân thể thao thôn Thi Ông, thôn Lam Thủy	0,77	Xã Hải Vĩnh
14	Mở rộng và kiên cố hoá kênh mương	0,40	Xã Hải Sơn
15	Nâng cấp kênh cố hóa kênh thoát nước Mỹ Thủy	0,50	Xã Hải An
16	Mở rộng kênh tưới tiêu nội đồng	0,11	Xã Hải Quy
17	Mở rộng tuyến đường giao thông đội 1, Thôn Khê, Trung An	0,15	Xã Hải Khê
18	XD đê cát huyện Hải Lăng: Đê tiêu thủy xã Hải Ba	4,28	Xã Hải Ba
19	Mở rộng tuyến đê giữa Hải Thọ - Hải thiện	0,45	Xã hải Thọ
20	Chợ Cổ Lũy	0,44	Xã Hải Ba
21	Chợ Câu Nhi	0,30	Xã Hải Tân
22	Chợ Hải Trường	0,21	Xã Hải Trường
23	XD chợ Mỹ Chánh	0,48	Xã Hải Chánh
24	Mở rộng chợ cá Hải Khê	0,20	Xã Hải Khê
25	XD chợ mới	1,00	Xã Hải Quế
26	XD nhà bia tường niệm vụ thảm sát tại thôn Trung An	0,30	Xã Hải Khê
27	XD bãi xử lý rác thải	1,20	Xã Hải Sơn
28	XD bãi xử lý rác thải thôn Tây Tân An, Thôn Thuận Đầu	0,25	Xã Hải An
29	XD bãi xử lý rác thải của xã	0,50	Xã Hải Quy
30	XD bãi rác thôn Thuận Đức	0,64	Xã Hải Vĩnh
31	Di dân vùng cát thôn Diên Khánh	0,82	Xã Hải Dương
32	XD trụ sở UBND xã mới	0,50	Xã Hải Khê
33	Mở rộng trụ sở UBND xã Hải Vĩnh	0,11	Xã Hải Vĩnh
34	XD Trung tâm bồi dưỡng Chính Trị huyện Hải Lăng	0,42	Xã Hải Thọ
35	XD nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Ba Du, Cổ Lũy	0,07	Xã Hải Ba
36	XD nhà sinh hoạt cộng đồng thôn 1	0,07	Xã Hải Thiên
37	XD nhà văn hóa xã	0,20	Xã Hải Khê
38	XD trung tâm văn hóa xã	0,70	Xã Hải Dương
39	Trường Trung học Bùi Dục Tài	2,86	Hải Sơn
<b>VIII</b>	<b>HUYỆN ĐAKRÔNG</b>	<b>115,20</b>	
1	Cụm Công nghiệp thị trấn Krông Klang	16,20	TT.Krông Klang

2	Mở rộng khu di tích lịch sử Ba Lòg	4,00	Xã Ba Lòg
3	Khu kiểm soát Cửa Khẩu La Lay	10,00	xã A Ngo
4	Cây xăng dầu Tà Rụt- Ba Nang	0,34	Tà Rụt-Ba Nang
5	Bến Xe Đakrông	0,20	Xã Đakrông
6	Đập Giang Thoan-Paloang	3,33	Hướng Hiệp
7	Đập Khe Thù Lù	2,83	Ba Lòg
8	Mở rộng phòng khám Đa khoa Tà Rụt	1,00	Tà Rụt
9	Xây mới Trung tâm y tế dự phòng huyện	0,20	Krông Klang
10	Nâng cấp đường thôn Pa Tầng xã Đakrông	0,50	Đakrông
11	Nâng cấp đường nội thị Ly Tôn - Tà Long	0,50	Tà Long
12	Đường liên thôn A Vao - Tân Đi II	2,80	Avao
13	Đường liên thôn Tân Đi 1 - A Sau	4,80	A Vao
14	Nâng cấp đường liên thôn	9,60	Húc Nghi
15	Đoạn 2 khóm A Rông	2,80	KroongKlang
16	Đường T3 - Đường y tế	3,40	KroongKlang
17	Đường Làng Cát	2,23	KroongKlang
18	Mở rộng trạm y tế xã A Vao	0,20	Xã A Vao
19	Khu trung tâm làng Thanh niên lập nghiệp Hướng Hiệp	22,06	Xã Hướng Hiệp
20	Xây mới chợ Tà Rụt	1,00	Xã Tà Rụt
21	Xây dựng chợ Hướng Hiệp	0,80	Hướng Hiệp
22	Mở rộng trạm y tế xã A Vao	0,20	Xã A Vao
23	Mở rộng trạm y tế xã Tà Long	0,20	Tà Long
24	Trạm BTS các xã	1,00	Huyện Đakrông
25	Nhà văn hoá làng Cát	0,20	KroongKlang
26	Nhà văn hóa thôn thôn Cu Tài, Ty Nê, A Luông, A Bung	1,00	A Bung
27	NHà văn hóa thôn Đá Bàn, Bù	0,20	Ba Nang
28	NHà văn hóa thôn Tà Rụt 2	0,10	Tà Rụt
29	Xây mới trường trung học Tân Đi 3	0,40	A Vao
30	Trường Trung học cơ sở Tà Long	1,00	Tà Long
31	Trường mầm non xã Tà Long	1,00	Tà Long

32	Mở rộng trường trung học cơ sở Húc Nghi	0,25	Húc Nghi
33	Xây mới trường mầm non xã Ba Nang	0,50	Ba Nang
34	Xây mới trường trung học thôn Cốc	0,16	Ba Nang
35	Vật liệu xây dựng mỏ Ba Rầu	10,00	Xã Mò Ó
36	Sân vận động trung tâm huyện	6,00	TT Krông Kkang
37	Niệm phật đường Đakrông	0,60	TT Krông Kkang
38	Mở rộng sân thể thao xã Hướng Hiệp	0,10	Hướng Hiệp
39	Mở mới nghĩa địa A Liêng, A Đăng	2,00	Xã Tà Rụt
40	Mở rộng sân thể thao xã Mò Ó	1,50	Mò Ó
<b>IX</b>	<b>HUYỆN HƯỚNG HÓA</b>	<b>1.082,99</b>	
1	Xây dựng đường trung tâm xã Tân Lập	0,50	Xã Tân Lập
2	Xây dựng trung tâm trường mầm non xã	0,12	Thôn Proi, xã A Dơi
3	Đường Tân Long - A Dơi và đường liên thôn thôn Pgiăng Xy - Phong Hải	3,67	A Dơi
4	Công trình đường Hùng Vương	17,05	Khôi 1, khôi 2, khôi 7, Thị trấn Khe Sanh
5	Đường Đoàn Khuê	1,06	khôi 4, thị trấn Khe Sanh
6	Đường Trương Công Kính	0,58	khôi 4, thị trấn Khe Sanh
7	Công trình Tái Định Cư	0,58	khôi 1, thị trấn Khe Sanh
8	Xây dựng mới trụ sở UBND xã	0,38	Thôn A Dơi Cỏ, xã A Dơi
9	Xây dựng trung tâm thể dục thể thao và cây xanh	0,41	10 thôn, xã A Dơi
10	Xây dựng xử lý chôn lấp rác thải	1,56	Thôn Proi, xã A Dơi
11	Dự án cụm của Khẩu mở rộng	18,40	Ka Tăng, thị trấn Lao Bảo
12	Dự án cụm của Khẩu mở rộng dự án khu tái định cư Lao Bảo - Tân Thành	0,00	Đông Chín, thị trấn Lao Bảo
13	Công trình đường Tân Long - A Dơi	1,35	Ba Tầng
14	Đường đi thác Ô Ô	4,00	Tân Long
15	Dự án tái định cư Tân Thành - Lao Bảo	0,00	Tân Thành
16	Đường Vào bãi Rác và xử lý chất thải	0,00	Tân Thành
17	Tuyến Tân Long - A Dơi	0,86	Xã Thuận
18	DA di dời TĐC Ka Tăng	0,00	Ka Tăng, thị trấn Lao Bảo
19	Đường tránh lũ	4,50	Xã Tân Long
20	Khu Tái định cư	60,00	Xã Tân Long
21	Đường bản Giai - Thuận trung 5	0,36	Xã Thuận

22	Nhà hiệu bộ, cổng tường rào, sân	0,14	Xã Thuận
23	Đường liên thôn Hoong - Coóc	0,76	Hoong, Coóc, xã Hương Linh
24	Đường liên thôn Miệt - Coóc	0,00	Miệt, Coóc, xã Hương Linh
25	Trục đường chính nội đồng	5,06	Xã Tân Lập
26	giao thông nông thôn	1,16	khu dân cư 8 thôn, bản, xã Tân Lập
27	Xây dựng trụ sở cơ quan, công trình sự nghiệp	0,75	Tân Tài
28	Xây dựng cơ sở thể dục thể thao	1,00	Vùng bầu thôn Tân Trung, xã Tân Lập
29	Sửa chữa nâng cấp hồ chứa nước khóm 7	2,74	TT Khe Sanh
30	Sắp xếp, bố trí dân cư vùng biên giới	761,00	Xã Ba Tầng
31	Xây dựng cơ sở hạ tầng Cum Cửa khẩu Lao Bảo mở rộng	19,00	TT Lao Bảo
32	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Lao Bảo - Tân Thành	20,00	TT Lao Bảo, Xã Tân Thành
33	Mở rộng Trạm Liên hợp Tân Hợp	0,50	Xã Tân Hợp
34	Hoàn thiện Kết cấu hạ tầng khu KTTM Đặc biệt Lao Bảo	5,00	TT. Lao Bảo
35	Xây dựng nghĩa địa	0,50	Xã Tân Lập
36	Làng Thanh niên lập nghiệp	150,00	Hương Hóa
<b>X</b>	<b>HUYỆN ĐÀO CỒN CỎ</b>	<b>3,07</b>	
1	Trạm kiểm ngư Đảo Cồn Cỏ	0,10	Đảo Cồn Cỏ
2	Cảng vụ Đảo Cồn Cỏ	0,04	Đảo Cồn Cỏ
3	Chùa đảo Cồn Cỏ	0,06	Đảo Cồn Cỏ
4	Hạ tầng khu dân cư số 1,2	2,57	Đảo Cồn Cỏ
5	Cơ sở hạ tầng điện tập trung	0,30	Đảo Cồn Cỏ

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ VÀO CÁC MỤC ĐÍCH KHÁC NĂM 2015 PHẢI TRÌNH HĐND TỈNH THÔNG QUA**

(Kèm theo Tờ trình số: 2154/TTr-STNMT Ngày 05 tháng 11 năm 2014 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường)

Đơn vị tính: ha

TT	Chủ đầu tư	Tên công trình	Địa điểm thực hiện công trình	Tổng diện tích (ha)	Trong đó		
					Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
<b>I. Huyện Triệu Phong</b>							
1	Công an tỉnh	Đồn công an Bò Bản	Xã Triệu Trạch	0,18	0,18		
2	Công an tỉnh	Đồn công an chợ Cạn	Xã Triệu Sơn	0,20			0,20
3	Công ty Xăng Dầu Quảng Trị	Cửa hàng xăng dầu	Xã Triệu Giang	0,80	0,80		
4	UBND xã Triệu Thuận	Chợ Triệu Thuận	Xã Triệu Thuận	1,00	1,00		
5	UBND xã Triệu Thuận	Sân bóng chuyền thôn Dương Lệ Đông	Xã Triệu Thuận	0,20	0,20		
6	UBND xã Triệu Đông	Trung tâm thể dục thể thao xã	Xã Triệu Đông	0,60	0,60		
7	UBND xã Triệu Đông	Xây dựng sân bóng chuyền thôn Bích La Đông, Trang bị bàn ghế hội họp	Xã Triệu Đông	0,20	0,20		
8	UBND xã Triệu Thành	Mở rộng Giao thông nội đồng	Xã Triệu Thành	0,12	0,12		
9	UBND huyện Triệu Phong	Đường liên xã Quảng Điền - Bò Bản	Xã Triệu Đại	0,80	0,80		

10	UBND xã Triệu Tài	Đường giao thông nội đồng	Xã Triệu Tài	0,30	0,30		
11	UBND huyện Triệu Thuận	Đường cầu Đại Lộc nối Triệu Đại	Xã Triệu Thuận	0,80	0,80		
12	UBND xã Triệu Long	Công trình nối đường DT580 đi vào di tích cấp tỉnh	Xã Triệu Long	0,18	0,18		
13	UBND xã Triệu Long	Mở rộng đường nội đồng	Xã Triệu Long	1,90	1,90		
14	UBND huyện Triệu Phong	Đường liên xã Đồn Giám-G.Liêm	Xã Triệu Độ	0,50	0,50		
15	UBND huyện Triệu Phong	Bến xe	Xã Triệu Thuận	0,10	0,10		
16	UBND huyện Triệu Phong	Đường vào khu dân cư xã Triệu Hòa	Xã Triệu Hòa, Triệu Đại	0,80	0,80		
17	UBND huyện Triệu Phong	Đường vào trung tâm xã Triệu Đông	Xã Triệu Đông, Xã Triệu Thành	0,20	0,20		
18	UBND huyện Triệu Phong	Đường Liên xã Triệu Thuận - Triệu Đại - Triệu Hòa	Xã Triệu Đại, Triệu Thuận	2,50	2,50		
19	UBND xã Triệu Thành	Thủy lợi nội đồng	Xã Triệu Thành	0,10	0,10		
20	UBND xã Triệu Long	Công trình xây dựng khuôn viên Bia di tích "Khẩu đội 5" Trung đoàn 27	Xã Triệu Long	0,05	0,05		
21	UBND xã Triệu Đông	Trạm trung chuyển rác	Xã Triệu Đông	0,06	0,06		
22	UBND huyện Triệu Phong	Đấu giá thôn Đại Hào, Quảng Điền	Xã Triệu Đại	1,87	1,87		

23	UBND huyện Triệu Phong	Đầu giá Triệu Thuận	Xã Triệu Thuận	0,71	0,71		
24	UBND huyện Triệu Phong	Đầu giá Thôn An Phú, Đồng Bào, Linh Chiểu, An Lưu	Xã Triệu Sơn	0,95	0,95		
25	UBND huyện Triệu Phong	Đầu giá Triệu Trung	Xã Triệu Trung	0,11	0,11		
26	UBND xã Triệu Thành	Nhà Văn hóa thôn Hậu Kiên	Xã Triệu Thành	0,07	0,07		
27	UBND xã Triệu Phước	Nhà Văn hóa thôn Vĩnh Lại	Xã Triệu Phước	0,15	0,15		
28	UBND xã Triệu Phước	Mở rộng nhà Văn hóa Văn Tường	Xã Triệu Trạch	0,20	0,20		
29	UBND xã Triệu Đông	Nhà Văn Hóa Nại Cừ	Xã Triệu Đông	0,15	0,15		
30	Sở giao thông-Vận tải	Sửa chữa, nâng cấp ĐT 580	Huyện Triệu Phong	8,00	5,00		3,00
31	Trung tâm phát triển Quỹ đất tỉnh	Khu đô thị Nam sông Vĩnh Phước	Xã Triệu Ái	67,83	5,40		
<b>II</b>	<b>Huyện Hải Lăng</b>						
32	Bộ chỉ huy quân sự tỉnh	Trận địa pháo 85	Xã Hải An	5,85			5,85
33	UBND xã Hải Thượng	Điểm thương mại dịch vụ ngã tư thượng xá	Xã Hải Thượng	0,35	0,35		
34	UBND xã Hải Quy	XD dịch vụ thương mại	Xã Hải Quy	0,15	0,15		
35	UBND xã Hải Phú	XD dịch vụ thương mại	Xã Hải Phú	0,30	0,30		
36	UBND xã Hải Quế	Làng nghề du lịch Kim Long	Xã Hải Quế	2,50			2,50

37	UBND xã Hải Xuân	Mở rộng giao thông nông thôn	Xã Hải Xuân	0,19	0,19	
38	UBND xã Hải Ba	Trục nhánh giao thông nội đồng và một số đường dân cư toàn xã	Xã Hải Ba	1,32	1,32	
39	UBND xã Hải Dương	Mở rộng, nâng cấp đường giao thông trục chính nội đồng	Xã Hải Dương	0,50	0,50	
40	UBND xã Hải Thiên	Mở rộng giao thông nội đồng	Xã Hải Thiên	0,05	0,05	
41	UBND xã Hải Quy	QH giao thông nông thôn	Xã Hải Quy	0,10	0,10	
42	UBND xã Hải Vĩnh	Mở rộng giao thông nông thôn, nội đồng	Xã Hải Vĩnh	0,34	0,34	
43	UBND xã Hải Phú	Mở rộng giao thông nông thôn, nội đồng	Xã Hải Phú	1,50	1,50	
44	UBND xã Hải Sơn	Mở rộng và kiên cố hoá kênh mương	Xã Hải Sơn	0,40	0,40	
45	UBND xã Hải Quy	Mở rộng kênh tưới tiêu nội đồng	Xã Hải Quy	0,11	0,11	
46	UBND huyện Hải Lăng	XD đê cát huyện Hải Lăng: Đê tiêu thủy xã Hải Ba	Xã Hải Ba	2,81	2,81	
47	UBND xã Hải Vĩnh	Mở rộng kênh mương vùng rú cát từ sở đến trần thuộc thôn thị Ông	Xã Hải Vĩnh	0,23		0,23
48	UBND xã Hải Thọ	Mở rộng tuyến đê giữa Hải Thọ - Hải thiện	Xã Hải Thọ	0,45	0,45	
49	UBND xã Hải Tân	XD Chợ Cầu Nhi	Xã Hải Tân	0,16	0,16	



50	UBND xã Hải Quế	XD chợ mới tại thôn Kim Long	Xã Hải Quế	1,00	1,00		
51	UBND xã Hải Vĩnh	XD bãi rác thôn Thuận Đức	Xã Hải Vĩnh	0,64			0,64
52	UBND huyện Hải Lăng	Đấu giá quyền sử dụng đất	Xã Hải Ba	0,44	0,44		
53	UBND huyện Hải Lăng	Đấu giá quyền sử dụng đất	Xã Hải Lâm	0,23	0,23		
54	UBND huyện Hải Lăng	Đấu giá quyền sử dụng đất	Xã Hải Quế	0,09	0,09		
55	UBND huyện Hải Lăng	Đấu giá quyền sử dụng đất	Xã Hải Sơn	0,07	0,07		
56	UBND huyện Hải Lăng	QH nghĩa địa	Xã Hải Thọ	5,20			5,20
57	UBND huyện Hải Lăng	XD nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Ba Du, Cổ Lũy	Xã Hải Ba	0,07	0,07		
58	UBND huyện Hải Lăng	XD nhà sinh hoạt cộng đồng thôn 1	Xã Hải Thiên	0,07	0,07		
59	Sở Giáo dục và Đào Tạo	Trường THPT Bùi Dục Tài	Hải Sơn	2,60	2,86		
<b>III</b>	<b>Huyện Gio Linh</b>						
60	UBND huyện Gio Linh	Hệ thống tiêu úng thoát nước mặt	TT Gio Linh	5,25	2,60		
61	UBND huyện Gio Linh	Đường vào đình làng Hà Thượng (giai đoạn 2)	TT Gio Linh	0,65	0,25		
62	UBND huyện Gio Linh	Xây dựng trường mầm non Trung Hải	Trung Hải	0,31	0,31		
63	UBND huyện Gio Linh	Xây dựng trường mầm non thôn Võ Xá	Trung Hải	0,34	0,34		

64	UBND huyện Gio Linh	Xây dựng chợ Kên	Trung Sơn	0,5	0,5		
65	UBND huyện Gio Linh	Đấu giá quyền sử dụng đất tại thôn Võ Xá	Trung Sơn	0,55	0,5		
66	UBND huyện Gio Linh	Quy hoạch đất ở (Tái định cư QL 1A)	Gio Phong	1,18	0,88		
67	UBND huyện Gio Linh	Xây dựng bãi tắm cộng đồng xã Gio Hải	Gio Hải	15			5,68
68	UBND huyện Gio Linh	Xây dựng Trạm nghỉ dưỡng Quán Ngang	Gio Châu	1,46	1,3		
69	UBND huyện Gio Linh	Mở đường giao thông	Gio Châu	3,18	1,56		
70	UBND huyện Gio Linh	Đấu giá quyền sử dụng đất	Gio Thành	1,89	1,08		
71	UBND huyện Gio Linh	Xây dựng đê ngăn mặn ở thôn Hoàng Hà	Gio Việt	0,16	0,16		
72	UBND huyện Gio Linh	Đường vào cụm công nghiệp Đông Gio Linh	TT Cửa Việt	20,3	0,16		
73	UBND huyện Gio Linh	Đấu giá quyền sử dụng đất	Gio Quang	0,2	0,2		
74	UBND huyện Gio Linh	Chuyển mục đích sử dụng đất LUC sang đất ONT	Trung Hải	0,59	0,59		
75	UBND huyện Gio Linh	Chuyển mục đích sử dụng đất LUC sang đất ONT	Trung Sơn	0,7	0,7		
76	UBND huyện Gio Linh	Chuyển mục đích sử dụng đất LUC sang đất ONT tại thôn Thủy Khê	Gio Mỹ	0,15	0,15		
77	UBND huyện Gio Linh	Chuyển mục đích sử dụng đất LUC sang đất ONT tại thôn Cẩm Phô	Gio Mỹ	0,28	0,28		

78	UBND huyện Gio Linh	Chuyển mục đích sử dụng đất LUC sang đất ONT tại thôn An Mỹ	Gio Mỹ	0,28	0,28		
79	UBND huyện Gio Linh	Chuyển mục đích sử dụng đất LUC sang đất ONT tại thôn Nhĩ Thương	Gio Mỹ	0,75	0,75		
80	UBND huyện Gio Linh	Chuyển mục đích sử dụng đất LUC sang đất ONT tại thôn Phước Thi	Gio Mỹ	0,18	0,18		
81	UBND huyện Gio Linh	Chuyển mục đích sử dụng đất LUC sang đất ONT	Gio Châu	0,04	0,04		
82	UBND huyện Gio Linh	Chuyển mục đích sử dụng đất LUC sang đất ONT	Gio Thành	0,38	0,38		
83	UBND huyện Gio Linh	Chuyển mục đích sử dụng đất LUK sang đất ONT	Gio Thành	1,6	1,6		
84	UBND huyện Gio Linh	Chuyển mục đích sử dụng đất LUC sang đất ONT	Gio Mai	0,36	0,36		
85	UBND huyện Gio Linh	Chuyển mục đích sử dụng đất LUK sang đất ONT	Gio Quang	2,37	2,37		
86	Sở nông nghiệp và PTNT	Sửa chữa nâng cấp hồ chứa nước Xuân Tây	Gio Linh	1,79	0,5		
87	Công ty khai thác công trình Thủy lợi Quảng Trị	Cấp nước Khu Công nghiệp Quán Ngang	Gio Linh	5			5
<b>IV</b>	<b>Huyện Hướng Hóa</b>						
88	UBND xã Tân Liên	Chợ trung tâm	thôn Duy Hòa - xã Tân Liên	0,8	0,8		

89	UBND xã Tân Liên	trạm bơm khai thác nước	thôn Tân Hào - xã Tân Liên	0,1	0,1		
90	UBND xã Tân Liên	Thù lợi	thôn Tân Hào - xã Tân Liên	8,9	0,9		
91	UBND xã Tân Liên	Nhà ở khu dân cư	Tân Liên	0,1	0,1		
92	Ngân hàng phát triển châu Á Thái Bình Dương	Đường Hùng Vương	Khe Sanh	11,4	6		5,4
93	UBND huyện Hướng Hóa	San lấp mặt bằng cải tạo quỹ đất để đấu giá QSD đất	Khe Sanh	7			7
94	UBND xã Hướng Lộc	Đường Liên Thôn	Thôn Ra Ty, xã Hướng Lộc	2	1		
95	UBND xã Thanh	Nhà sinh hoạt cộng đồng	Thanh 4, xã Thanh	0,05			
96	Tổng Công ty điện lực miền trung	Dự án thành phần nâng cấp và mở rộng lưới điện phân phối nông thôn tỉnh Quảng Trị (dự án ADB)	Hướng Sơn	8,62		3,07	5,55
97	Tổng Công ty điện lực miền trung	Dự án thành phần nâng cấp và mở rộng lưới điện phân phối nông thôn tỉnh Quảng Trị (dự án ADB)	Hướng Lập	2,75		1,93	0,82
98	Sở Giao Thông Vận Tải	Đường giao thông miền núi tây Đakrông-DT587	Đakrông, Hướng Hóa	21,33	5		10

V	Thành phố Đông Hà						
99	UBND thành phố Đông Hà	Đường nối xã Vĩnh Ô với đường Hồ Chí Minh nhánh tây	Vĩnh Linh, Hướng Hóa	73	8		10
100	UBND thành phố Đông Hà	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư Đồng Rộc dưới	Phường 2	1,60	1,60		
101	UBND thành phố Đông Hà	Xây dựng CSHT khu dân cư KP 2, 6, 9	Phường Đông Giang	2,00	2,00		
102	UBND thành phố Đông Hà	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư Tây Trì	Phường 1	5,10	5,10		
103	UBND thành phố Đông Hà	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu thương mại, dịch vụ và Dân cư phía Tây Bến xe Đông Hà	Đông Lễ	0,69	0,69		
104	UBND thành phố Đông Hà	Hệ thống tiêu úng Đông Lễ-Đông Lương	Đông Lễ-Đông Lương	2,50	2,50		
105	UBND thành phố Đông Hà	Nhà Văn hóa Khu phố 5	Phường Đông Giang	0,20	0,20		
106	UBND thành phố Đông Hà	Nhà Văn hóa khu phố 3	Phường Đông Lễ	0,17	0,17		
107	UBND thành phố Đông Hà	Nhà bia ghi danh Liệt sỹ	Phường Đông Giang	0,06	0,06		

108	UBND thành phố Đông Hà	Mở rộng Trường tiểu học Đông Lễ	Phường Đông Lễ	0,40	0,40		
109	Sở nông nghiệp và PTNT	Sửa chữa cụm cống tràn Đại Độ 2	Đông Hà	1,04	1,04		
	<b>Huyện Vĩnh Linh</b>						
110	Sở nông nghiệp và PTNT	Sửa chữa nâng cấp Hồ Dục Đức	Vĩnh Thủy	37,2			
111	Công an tỉnh	Trụ sở Công an huyện Vĩnh Linh	Hồ Xá	4,4	2,8		
112	Sở nông nghiệp và PTNT	Trạm bơm Vĩnh Giang	Vĩnh Giang	2	2		
113	Sở Giao Thông Vận Tải	Đường ven biển Quảng Trị	Vĩnh Linh	47,8	9,56		16,73
	<b>Huyện Đakrông</b>						
114	Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng	Tiểu đoàn huấn luyện cơ động	Kroong Klang	25			13
115	Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng	Cấp điện đôn 625 và cụm dân cư xã A Vao	A Vao	13,56			8,84
	<b>Huyện Cam Lộ</b>						
116	UBND huyện Cam Lộ	Hệ thống cấp và tiêu nước nuôi trồng thủy sản	Xã Cam Thanh	1,82	0,30		
117	UBND huyện Cam Lộ	Cụm hồ chứa Mai Lộc - Khe Mãng huyện Cam Lộ	Xã Cam Chính	2,45	0,11		
	<b>Thị xã Quảng Trị</b>						
118	UBND thị xã Quảng Trị	Di tích Nghĩa Trùng	Phường 3	0,27	0,27		

119	Công an tỉnh Quảng Trị	Khô vật chùng và nhà tạm giam, tạm giữ Công an thị xã Quảng Trị		0,40	0,40		
120	UBND thị xã Quảng Trị	Đất đấu giá và các khu đô thị mới	Phường 3	3,00	3,00		
121	UBND thị xã Quảng Trị	Đất đấu giá và các khu đô thị mới	Xã Hải Lệ	4,13	4,13		
122	UBND thị xã Quảng Trị	Cơ sở sản xuất kinh doanh	Phường 3	2,83	2,83		
<b>X</b>	<b>Huyện Đảo Cồn Cỏ</b>						
123	Bộ chỉ huy quân sự tỉnh	Hầm pháo 85	Cồn Cỏ	2,00			2,00
124	Quân chủng Phòng không-không quân	Trạm Ra Đa	Cồn Cỏ				0,15
125	Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng	Công trình phòng thủ	Cồn Cỏ	0,03			0,03
126	Sở nông nghiệp và PTNT	Trạm kiểm ngư	Cồn Cỏ	0,10			0,05
127	Sở Giao Thông Vận Tải	Cảng vụ đảo	Cồn Cỏ	0,04			0,04
128	Giáo hội Phật Giáo	Chùa Đảo Cồn Cỏ	Cồn Cỏ	0,06			0,06
129	UBND huyện Đảo	Hạ tầng khu dân cư số 1,2	Cồn Cỏ	2,57			2,57
	<b>Cộng</b>			<b>484,26</b>	<b>118,64</b>	<b>5,00</b>	<b>110,54</b>

15

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua danh mục các dự án do Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận mà phải thu hồi đất và các dự án có sử dụng trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác trên địa bàn tỉnh Quảng Trị trong năm 2105**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Theo quy định tại điểm đ, khoản 4, Điều 9 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ thì UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai 2013 đồng thời với quyết định mức vốn ngân sách nhà nước cấp cho việc bồi thường giải phóng mặt bằng trước khi UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 58 của Luật Đất đai 2013 các dự án không thuộc trường hợp được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ được quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất khi có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa; dưới 20 ha đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng.

Vì vậy, để thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đảm bảo đúng quy định của Luật Đất đai năm 2013, UBND tỉnh Quảng Trị đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua các danh mục các dự án trong năm 2015 như sau:

1. Danh mục các dự án do Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận mà phải thu hồi đất: 371 dự án, gồm:

- Thành phố Đông Hà: 46 dự án.
- Thị xã Quảng Trị: 13 dự án.
- Huyện Vĩnh Linh: 56 dự án.
- Huyện Gio Linh: 64 dự án.
- Huyện Cam Lộ: 13 dự án.
- Huyện Triệu Phong: 59 dự án.
- Huyện Hải Lăng: 39 dự án.



- Huyện Đakrông: 40 dự án.
- Huyện Hương Hóa: 36 dự án.
- Huyện Đảo Cồn Cỏ: 5 dự án.

(Có danh mục các dự án kèm theo)

2. Danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng: 129 dự án, với diện tích xin chuyển mục đích là: 234,18 ha, trong đó:

- Đất trồng lúa : 118,64 ha.
- Đất rừng phòng hộ : 110,54 ha.
- Đất rừng đặc dụng : 5,0 ha.

(Có danh mục các dự án kèm theo)

Vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua để có cơ sở thực hiện./.

*Nơi nhận :*

- Như trên;
- CT và các PCT
- Lưu: VT, NN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÀN THU HỒI ĐẤT THỰC HIỆN TRONG NĂM 2015  
PHẢI TRÌNH QUA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÔNG QUA**

( Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND Ngày tháng năm 2014 của UBND tỉnh Quảng  
Tri)

STT	Đơn vị huyện	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Địa điểm
(1)		(2)	(3)
<b>I</b>	<b>THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ</b>	<b>140,92</b>	
1	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư Đồng Rộc dưới	1,82	Phường 2
2	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư Thương binh cũ	0,86	Phường 3
3	CSHT khu dân cư phía Đông khách sạn Đông Trường Sơn	0,50	Phường 3
4	Xây dựng CSHT khu dân cư KP 2, 6, 9	2,00	Phường Đông Giang
5	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư Tây Trì	5,10	Phường 1
6	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu thương mại, dịch vụ và Dân cư phía Tây Bến xe Đông Hà	1,00	Phường Đông Lễ
7	Xây dựng cụm công nghiệp đường 9D	33,40	Phường 4
8	Xây dựng đường nối khu dân cư hộ nghèo khu phố 3 đến đường Điện Biên Phủ	1,20	Phường 4
9	Hệ thống tiêu úng Đông Lễ-Đông Lương	2,50	Đông Lễ-Đông Lương
10	Đường Lai Phước - Tân Vĩnh	2,89	Phường Đông Lương
11	Đường Bùi Dục Tài	0,30	Phường 1
12	Đường trong khu dân cư Cổ Hóa	0,04	Phường Đông Lương
13	Nhà Văn hóa Khu phố 4	0,12	Phường 2
14	Nhà Văn hóa Khu phố 5	0,15	Phường 2
15	Nhà Văn hóa Khu phố 10	0,24	Phường 2
16	Nhà Văn hóa Khu phố 7	0,09	Phường 3
17	Trạm Y tế	0,16	Phường 3

18	Xây dựng nhà văn hoá khu phố 1	0,06	Phường 4
19	Nhà Văn hóa Khu phố 3	0,07	Phường Đông Thanh
20	Nhà Văn hóa Khu phố 5	0,08	Phường Đông Thanh
21	Nhà Văn hóa Khu phố 6	0,10	Phường Đông Thanh
22	Nhà Văn hóa Khu phố 5	0,20	Phường Đông Giang
23	Khu Thiết chế văn hóa phường	1,00	Phường Đông Giang
24	Nhà Văn hóa khu phố 3	0,17	Phường Đông Lễ
25	Nhà bia ghi danh Liệt sỹ	0,06	Phường Đông Giang
26	Trường Mầm non Phường 4	0,50	Phường 4
27	Mở rộng Trường tiểu học Đông Lễ	0,40	Phường Đông Lễ
28	Mở rộng Trường tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	0,13	Phường Đông Giang
29	Xây dựng Trung tâm bồi dưỡng chính trị	0,26	Phường Đông Thanh
30	Nghĩa trang Sơn trang Vĩnh Hằng	37,0	Phường Đông Lương
31	Sửa chữa cụm công trình đại độ 2	1,04	Đông Lễ-Đông Lương
32	Trụ sở Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,05	Đông Lương
33	Đường Nguyễn Bỉnh Khiêm nối dài và cầu chui đường sắt	0,70	Phường 1
34	Hoàn thiện khu đô thị Nam Đông Hà giai đoạn 2	1,57	Đông Hà
35	Khu tái định cư Nam Đông Hà giai đoạn 1	4,00	Đông Lương
36	Khu tái định cư giai đoạn 3	19,00	Đông Lương
37	Khu tái định cư nam đông Hà giai đoạn 2	30,00	Đông Lương
38	Công viên thành phố Đông Hà	14,30	Đông Lương
39	Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh	2,00	Phường 3
40	Trụ sở Hội VHNT tỉnh	1,00	Phường 3
41	Trung tâm TTXTDL	1,00	Phường 3

42	Trung tâm ứng dụng tiến bộ KHCN Quảng Trị	0,65	Phường Đông Lương
43	Khu nghỉ dưỡng Minh Anh	8,00	TP Đông Hà
44	Trụ sở Hội nông dân tỉnh	0,48	TP Đông Hà
45	Trụ sở Ban Dân tộc tỉnh	0,25	TP Đông Hà
46	Trụ sở Sở Xây dựng	0,48	TP Đông Hà
<b>II</b>	<b>THỊ XÃ QUẢNG TRỊ</b>	<b>89,55</b>	
1	Đấu giá và chuyển mục đích sử dụng đất	3,13	Phường 1
2	Đấu giá và chuyển mục đích sử dụng đất	3,00	phường 3
3	Đấu giá và chuyển mục đích sử dụng đất	4,23	xã Hải Lệ
4	Đấu giá và chuyển mục đích sử dụng đất	9,96	Thị xã
5	Cụm Công nghiệp Hải Lệ	29,00	xã Hải Lệ
6	Các điểm tập kết vật liệu xây dựng tại thị xã Quảng Trị	0,50	Phường an Đôn
7	Di tích Nghĩa Trùng	2,00	Phường 3
8	Nhà văn hóa khu phố 1 phường An Đôn	0,20	Phường An Đôn
9	Dự án khẩn cấp tránh lũ và chống xói lở bờ sông Thạch Hãn	28,00	Hải Lệ
10	Sửa chữa nâng cấp đường tỉnh 580	5,00	Thị xã
11	Cơ sở sản xuất kinh doanh Bàu De	1,00	Phường 1
12	Cơ sở sản xuất kinh doanh	2,83	Phường 3
13	Sân thể thao phường An Đôn	0,70	Phường an Đôn
<b>III</b>	<b>HUYỆN VĨNH LINH</b>	<b>616,17</b>	
1	Trạm bơm Vĩnh Giang	2,00	Vĩnh Giang
2	Sửa chữa nâng cấp hồ chứa nước Dục Đức	37,28	Vĩnh Thủy
3	Đê chống xói lở sông Hiền Lương	40,00	Các xã Ven sông thuộc huyện Vĩnh Linh
4	Khu tái định cư Khe Trỏ	150,00	Vĩnh Hà, Vĩnh Khê
5	Khu CN Tây Bắc Hồ Xá	294,00	Vĩnh Chấp, Vĩnh Long
6	Quy hoạch khu dân cư nhóm 3	1,30	TT Hồ Xá
7	Quy hoạch khu dân cư nhóm 6	0,70	TT Hồ Xá

8	Đường giao thông nông thôn An Du Đông 1 - trường tiểu học Vĩnh Tân	0,18	Xã Vĩnh Tân
9	Khu xử lý rác thải Trung tâm	1,08	TT Bến Quan
10	Xây dựng mới khu trung tâm văn hóa thôn Duy Viên	0,85	Xã Vĩnh Lâm
11	Bãi rác Tiên Mỹ	0,10	Xã Vĩnh Lâm
12	Mở rộng Bãi rác Vĩnh Hà	1,00	Xã Vĩnh Hà
13	Xây dựng chợ Thủy Trung	0,16	Xã Vĩnh Trung
14	Xây dựng Chợ Nam Phú	0,50	Xã Vĩnh Nam
15	Xây dựng Chợ Quảng Xá	0,30	Xã Vĩnh Long
16	Xây dựng chợ Tiên An	0,73	Xã Vĩnh Sơn
17	Xây dựng Chợ Vĩnh Ô	0,80	Xã Vĩnh Ô
18	Xây dựng chợ Vĩnh Hà	0,80	Xã Vĩnh Hà
19	Xây dựng chợ Vĩnh Khê	0,80	Xã Vĩnh Khê
20	Mở rộng Trường Tiểu học Hồ Xá	0,30	TT Hồ Xá
21	Xây mới trạm y tế xã Vĩnh Ô	0,05	Xã Vĩnh Ô
22	Xây dựng nhà văn hóa các thôn	0,40	Xã Vĩnh Thủy
23	Xây dựng nhà văn Hóa thôn Tân Bình - Tân An	0,75	Xã Vĩnh Hòa
24	Trung tâm học tập cộng đồng các thôn xã Vĩnh Ô	0,10	Xã Vĩnh Ô
25	Đường Vĩnh Tú - Vĩnh Khê	1,80	Vĩnh Khê
26	Đường vào xã Vĩnh Giang	3,80	Xã Vĩnh Giang
27	Đường vào xã Vĩnh Trung	3,70	Xã Vĩnh Trung
28	Mở rộng trụ sở UBND xã Vĩnh Hà	0,01	Xã Vĩnh Hà
29	CMĐ sang đất ở đô thị	1,00	TT Bến Quan
30	CMĐ sang đất ở đô thị	1,80	TT Cửa Tùng
31	CMĐ sang đất ở nông thôn	1,20	Xã Vĩnh Lâm
32	CMĐ sang đất ở nông thôn	2,40	Xã Vĩnh Nam
33	CMĐ sang đất ở nông thôn	0,50	Xã Vĩnh Giang
34	CMĐ sang đất ở nông thôn	2,70	Xã Vĩnh Cháp

35	CMD sang đất ở nông thôn	0,25	Xã Vĩnh Khê
36	CMD sang đất ở nông thôn	8,00	Xã Vĩnh Tân
37	CMD sang đất ở nông thôn	3,00	Xã Vĩnh Thái
38	CMD sang đất ở nông thôn	5,50	Xã Vĩnh Thủy
39	CMD sang đất ở nông thôn	2,50	Xã Vĩnh Tú
40	CMD sang đất ở nông thôn	1,70	Xã Vĩnh Thành
41	CMD sang đất ở nông thôn	1,40	Xã Vĩnh Hiền
42	CMD sang đất ở nông thôn	1,00	Xã Vĩnh Hòa
43	CMD sang đất ở nông thôn	3,00	Xã Vĩnh Sơn
44	CMD sang đất ở nông thôn	1,40	Xã Vĩnh Thạch
45	CMD sang đất Sản xuất kinh doanh	0,10	TT Cửa Tùng
46	CMD sang đất Sản xuất kinh doanh	4,40	Xã Vĩnh Trung
47	CMD sang đất Sản xuất kinh doanh	0,10	Xã Vĩnh Thái
48	CMD sang đất Sản xuất kinh doanh	4,00	Xã Vĩnh Giang
49	CMD sang đất Sản xuất kinh doanh	0,80	Xã Vĩnh Thủy
50	CMD sang đất Sản xuất kinh doanh	0,10	Xã Vĩnh Sơn
51	Khai thác Ti Tan	10,00	Vĩnh Thái
52	Khai thác Ti Tan	6,00	Vĩnh Tú
53	Trạm Biến áp Hiền Dũng	0,03	Vĩnh Hòa
54	Mở rộng nghĩa địa thôn Hòa Bình	1,80	Xã Vĩnh Hòa
55	Mở rộng nghĩa địa TT Cửa Tùng	2,00	TT Cửa Tùng
56	Nhà thờ họ	6,00	Huyện Vĩnh Linh
<b>IV</b>	<b>HUYỆN GIÓ LINH</b>	<b>174,25</b>	
1	Hệ thống tiêu úng thoát nước mặt	5,25	TT Gio Linh
2	Xây dựng trường mầm non Hòa My	4,00	TT Gio Linh
3	Đường vào đình làng Hà Thượng (giai đoạn 2)	0,65	TT Gio Linh
4	Hầm chui qua đường tàu	0,26	TT Gio Linh

5	Nâng cấp và mở rộng đường giao thông	1,37	TT Cửa Việt
6	Đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu phố 6	10,00	TT Gio Linh
7	Xây dựng nhà thờ giáo xứ bắc Cửa Việt	0,53	TT Cửa Việt
8	Đấu giá quyền sử dụng đất	0,05	Trung Giang
9	Đấu giá quyền sử dụng đất	1,74	TT Cửa Việt
10	Đấu giá quyền sử dụng đất	2,35	Xã Trung Hải
11	Đấu giá quyền sử dụng đất tại thôn Võ Xá	0,55	Xã Trung Hải
12	Đấu giá quyền sử dụng đất tại thôn Kinh Môn	0,50	Xã Trung Hải
13	Xây dựng khu tưởng niệm binh đoàn 559 17	2,00	Xã Trung Hải
14	Xây dựng di tích cây mung Bơc Trén	0,20	Xã Trung Hải
15	Xây dựng cơ sở chế biến lâm sản	0,90	Xã Trung Hải
16	Mở rộng niệm phật đường Gia Môn	0,30	Xã Trung Hải
17	Mở rộng chùa Gio Bình	0,30	Xã Gio Bình
18	Đấu giá quyền sử dụng đất	1,50	Xã Gio An
19	Đấu giá quyền sử dụng đất	0,06	Xã Gio Châu
20	Đấu giá quyền sử dụng đất	1,35	Xã Gio Thành
21	Đấu giá quyền sử dụng đất	3,55	Xã Gio Việt
22	Đường vào cụm công nghiệp Đông Gio Linh	1,29	Xã Gio Việt
23	Đấu giá quyền sử dụng đất	0,11	Xã Gio Hòa
24	Đấu giá quyền sử dụng đất	1,02	Xã Gio Sơn
25	Đấu giá quyền sử dụng đất thôn Trung An	1,50	Xã Hải Thái
26	Đấu giá quyền sử dụng đất thôn Phú Ân	1,70	Xã Hải Thái
27	Đấu giá quyền sử dụng đất thôn 4B	0,34	Xã Hải Thái

28	Đầu giá quyền sử dụng đất	0,20	Xã Gio Quang
29	Sân thể dục - thể thao trường THCS TT cửa Việt	1,43	TT Cửa Việt
30	Xây dựng khu tái định cư của công trình Sân thể dục - thể thao trường THCS TT cửa Việt	0,45	TT Cửa Việt
31	Xây dựng trường mầm non Trung Hải	0,31	Trung Hải
32	Xây dựng trường mầm non thôn Võ Xá	0,34	Trung Hải
33	Xây dựng trường THCS xã Trung Hải	1,10	Trung Hải
34	Xây dựng chợ Kên	0,50	Trung Sơn
35	Quy hoạch đất ở (Tái định cư QL 1A)	1,18	Gio Phong
36	Trường mầm non xã Gio Mỹ	0,33	Xã Gio Mỹ
37	Trạm y tế xã Gio Mỹ	0,30	Xã Gio Mỹ
38	Đầu giá quyền sử dụng đất	3,89	Xã Gio Mỹ
39	Xây dựng trụ sở UBND xã	0,18	Vĩnh Trường
40	Nâng cấp và cải tạo đường điện nông thôn tỉnh Quảng Trị	0,07	Xã Gio Bình
41	Xây dựng bãi tắm cộng đồng xã Gio Hải	15,00	Xã Gio Hải
42	Xây dựng trạm y tế xã	0,50	Xã Gio An
43	Xây dựng Trạm nghỉ dưỡng Quán Ngang	1,46	Xã Gio Châu
44	Mở đường giao thông	0,13	Xã Gio Châu
45	Hầm chui qua đường sắt	0,20	Xã Gio Châu
46	Xây dựng làng nghề xã Gio Việt	15,00	Xã Gio Việt
47	Xây dựng đê ngăn mặn ở thôn Hoàng Hà	0,16	Xã Gio Việt
48	Mở rộng chợ Hòm	0,30	Xã Gio Việt
49	Xây dựng trụ sở UBND xã	0,30	Xã Gio Việt
50	Đường vào cụm công nghiệp Đông Gio Linh	1,29	Xã Gio Việt



51	Xây dựng bãi rác xã Gio Mai	5,00	Xã Gio Mai
52	Xây dựng chợ Gio Mai	0,34	Xã Gio Mai
53	Mở rộng trụ sở UBND xã	0,38	Xã Gio Mai
54	Xây dựng chợ Cồn Tiên	1,01	Xã Hải Thái
55	Xây dựng mặt bằng sản xuất kinh doanh	1,00	Xã Linh Hải
56	Xây dựng khu tái định cư của công trình thủy lợi Trúc Kinh	1,55	Xã Linh Hải
57	Di dời dân ra khỏi HLAT thủy lợi Trúc Kinh	4,99	Xã Linh Hải
58	Xây dựng khuôn viên sân văn hóa xã	15,00	Xã Linh Hải
59	Sửa chữa nâng cấp hồ chứa nước Xuân Tây	1,79	Xã Gio Linh
60	Nạo vét sông Cánh Hòm	30,00	TT. Gio Linh
61	Cấp nước khu Công nghiệp Quán Ngang	5,00	TT. Gio Linh
62	Nâng cấp đê Cát Trung Giang-Gio Mỹ	15,20	Xã Trung Giang, xã Gio Mỹ
63	Xây dựng tuyến ống thoát nước Khu Công nghiệp Quán Ngang	2,50	Xã Gio Châu, Gio Quang
64	Xây dựng hệ thống nước thải Khu Công nghiệp Quán Ngang	2,50	Xã Gio Châu, Gio Quang
<b>V</b>	<b>HUYỆN CAM LỘ</b>	<b>69,25</b>	
1	Đường lâm nghiệp phục vụ sản xuất vùng nguyên liệu tập trung và phòng chống cháy rừng huyện Cam Lộ (giai đoạn 2)	8,73	Xã Cam Chính, xã Cam Nghĩa
2	Hạ tầng nuôi trồng thủy sản thuộc hồ Nghĩa Hy, huyện Cam Lộ	0,00	TT Cam Lộ
3	Đường nội thị, thị trấn Cam Lộ	0,06	TT Cam Lộ
4	Hệ thống cấp và tiêu nước nuôi trồng thủy sản huyện Cam Lộ	2,02	Xã Cam An, xã Cam Thanh
5	NCSC cụm hồ chứa Khe Đá - Khe Chứa	1,85	Xã Cam Nghĩa
6	NCSC cụm hồ chứa Trọt Giếng - Đá Cựa, huyện Cam Lộ	2,71	Xã Cam Tuyên
7	NCSC hồ Hiếu Nam, huyện Cam Lộ	3,24	Xã Cam Hiếu
8	Cụm hồ chứa Mai Lộc - Khe Măng huyện Cam Lộ	2,45	Xã Cam Chính

9	Hồ chứa nước Khe Lau huyện Cam Lộ	2,77	Xã Cam Nghĩa
10	Trụ sở huyện ủy Cam Lộ	0,86	TT Cam Lộ
11	Hệ thống cấp và tiêu nước Hồ Trúc Kinh (địa bàn huyện Cam Lộ)	20,58	Xã Cam An
12	Bệnh viện y học Cổ Truyền	3,40	Xã Cam An
13	Cải thiện nông nghiệp có tưới WB 7	20,58	Huyện Cam Lộ
<b>VI</b>	<b>HUYỆN TRIỆU PHONG</b>	<b>192,24</b>	
1	Điểm làng nghề thị trấn Ái Tử	1,35	TT. Ái Tử
2	Bãi tắm Nhật Tân	4,80	Xã Triệu Lăng
3	Chợ Trung tâm xã	0,80	Xã Triệu An
4	Chợ tạm	0,04	Xã Triệu Giang
5	Chợ Triệu Thuận	1,00	Xã Triệu Thuận
6	Trạm y tế xã	0,20	Xã Triệu Ái
7	Trạm y tế xã	0,12	Xã Triệu Đông
8	Đất thể dục thể thao	0,20	Xã Triệu Thuận
9	Sân Thể thao Trung tâm xã	1,00	Xã Triệu Giang
10	Khu thể thao thôn Lệ Xuyên, Vân Tường	0,23	Xã Triệu Trạch
11	Trung tâm thể dục thể thao xã	0,60	Xã Triệu Đông
12	Xây dựng sân bóng chuyền thôn Bích La Đông, Trang bị bàn ghế hội họp	0,20	Xã Triệu Đông
13	Mở rộng Trường Mầm non Xã Triệu Giang	0,13	Xã Triệu Giang
14	Đường vào khu tưởng niệm chi bộ Tường Vân	0,30	Xã Triệu An
15	Đường Lê Hữu Trữ	0,09	Ái Tử
16	Đường Nguyễn Văn Giáo	0,17	Ái Tử
17	Đường Nguyễn Hữu Thận	0,17	Ái Tử

18	Đường Hồng Chương nối dài	0,70	Ái Tử
19	Đường liên xã Quảng Điền - Bồ Bản	1,00	Xã Triệu Đại
20	Đường giao thông nội đồng	0,30	Xã Triệu Tài
21	Đường cầu Đại Lộc nối Triệu Đại	1,00	Xã Triệu Thuận
22	Quốc lộ 49 c	1,50	Xã Triệu Trung
23	Công trình đường nối đường DT580 đi vào di tích cấp tỉnh	0,18	Xã Triệu Long
24	Đường liên xã Đồn Giám- Giáo Liêm	1,23	Xã Triệu Độ
25	Bến xe	0,10	Xã Triệu Thuận
26	Đường vào Trung tâm xã Triệu Ái	5,60	Xã Triệu Ái
27	Đường vào khu dân cư xã Triệu Hòa	1,00	Xã Triệu Hòa, Triệu Đại
28	Đường vào trung tâm xã Triệu Đông	2,00	Xã Triệu Đông, Xã Triệu Thành
29	Đường Liên xã Triệu Thuận - Triệu Đại - Triệu Hòa	3,00	Xã Triệu Đại, Triệu Thuận
30	Đường giao thông tuyến T1, T6 thuộc dự án xây dựng cơ sở hạ tầng khu du lịch sinh thái Hồ Ái Tử	6,80	Xã Triệu Ái
31	Kè chống xói lở bờ sông Thạch Hãn khu vực thôn Trung Yên,	4,00	Xã Triệu Độ
32	Sửa chữa, nâng cấp Hồ chứa nước Mụ Huyện	1,50	Xã Triệu Ái
33	Kè chống xói lở khẩn cấp bờ sông Thạch Hãn đoạn đi qua khu vực 5, khu vực 6 xã Triệu Thuận	5,00	Xã Triệu Thuận
34	Kè chống xói lở khẩn cấp bờ sông Vĩnh Định đoạn qua xã Triệu Tài, Triệu Trung, Triệu Hòa	10,00	Xã Triệu Tài, Xã Triệu Hòa
35	Sửa chữa nâng cấp cống, đập ngăn mặn kết hợp giao thông thôn Tường Vân, xã Triệu An	1,40	Xã Triệu An

36	Hệ thống tiêu úng Trung, Sơn, Tài, Trạch huyện Triệu Phong	35,00	Xã Triệu Trung, Triệu Sơn, Triệu Tài, Triệu Trạch
37	Trạm trung chuyển rác thôn Phú Hội, Hà Tây, Tường Vân, Thanh Xuân	1,24	Xã Triệu An
38	Trạm trung chuyển rác	0,30	Xã Triệu Đại
39	Trạm trung chuyển rác	0,30	Xã Triệu Đông
40	Trạm trung chuyển rác	0,12	Xã Triệu Vân
41	Khu tái định cư	0,45	Xã Triệu Thành
42	Khu tái định cư xóm Vạn	0,51	Ái Tử
43	Ủy ban mặt trận huyện Triệu Phong	0,36	Ái Tử
44	Mở rộng Trụ sở UBND thị trấn	0,04	Ái Tử
45	Trụ sở UBND Triệu Ái	0,50	Xã Triệu Ái
46	Trụ sở UBND Triệu Hòa	0,38	Xã Triệu Hòa
47	Mở rộng Trụ sở UBND xã	0,05	Xã Triệu Đông
48	Nghĩa trang Trảng Sò	5,00	Xã Triệu Ái
49	Nhà Văn hóa Tiểu khu 6, Tiểu khu 1	0,39	Ái Tử
50	Nhà Văn hóa thôn Hậu Kiên	0,07	Xã Triệu thành
51	Nhà Văn hóa thôn Vĩnh Lại	0,15	Xã Triệu Phước
52	Nhà Văn hóa thôn Lệ Xuyên	0,20	Xã Triệu Trạch
53	Mở rộng nhà Văn hóa Vân Tường	0,20	Xã Triệu Trạch
54	Nhà Văn Hóa Nại Cửu	0,15	Xã Triệu Đông
55	Nâng cấp sửa chữa Dinh chúa Trà Bát	0,03	Xã Triệu Giang
56	Sửa chữa nâng cấp đường tỉnh 580	11,50	Triệu phong
57	Khu đô thị Nam Sông Vĩnh Phước	67,83	Triệu Ái

58	Nghĩa trang quy tập lăng mộ- phục vụ dự án kéo dài đường Nam Cầu Vĩnh Phước	4,76	Triệu Ái
59	Trung tâm ứng dụng tiến bộ KHCN Quảng Trị	5,00	Triệu Ái
<b>VII</b>	<b>HUYỆN HẢI LĂNG</b>	<b>49,11</b>	
1	Bãi tắm Mỹ Thủy	25,00	Xã Hải Khê
2	Làng nghề du lịch Kim Long	2,50	Xã Hải Quế
3	Nhà văn hóa khóm 3, khu văn hóa vùng QH dân cư phía nam UB TT	0,54	TT Hải Lăng
4	XD trạm y tế mới tại phía nam UB Thị Trấn	0,16	TT Hải Lăng
5	XD trạm y tế xã Hải Quy	0,06	Xã Hải Quy
6	XD trạm y tế xã Hải Chánh	0,23	Xã Hải Chánh
7	XD trạm y tế xã Hải Quế	0,25	Xã Hải Quế
8	XD trạm y tế xã Hải Vĩnh	0,38	Xã hải Vĩnh
9	XD trường mầm non xã Hải Quy	0,23	Xã Hải Quy
10	Mở rộng trường THCS	0,30	Xã Hải Tân
11	Mở rộng sân TDTT xã Hải Thiên	0,53	Xã Hải Thiên
12	XD sân thể thao trung tâm xã Hải Lâm	1,00	Xã Hải Lâm
13	XD sân thể thao thôn Thi Ông, thôn Lam Thủy	0,77	Xã Hải Vĩnh
14	Mở rộng và kiên cố hoá kênh mương	0,40	Xã Hải Sơn
15	Nâng cấp kênh cổ hóa kênh thoát nước Mỹ Thủy	0,50	Xã Hải An
16	Mở rộng kênh tưới tiêu nội đồng	0,11	Xã Hải Quy
17	Mở rộng tuyến đường giao thông đội 1, Thâm Khê, Trung An	0,15	Xã Hải Khê
18	XD đê cát huyện Hải Lăng: Đê tiêu thủy xã Hải Ba	4,28	Xã Hải Ba
19	Mở rộng tuyến đê giữa Hải Thọ - Hải thiện	0,45	Xã hải Thọ
20	Chợ Cổ Lũy	0,44	Xã Hải Ba
21	Chợ Câu Nhi	0,30	Xã Hải Tân

22	Chợ Hải Trường	0,21	Xã Hải Trường
23	XD chợ Mỹ Chánh	0,48	Xã Hải Chánh
24	Mở rộng chợ cá Hải Khê	0,20	Xã Hải Khê
25	XD chợ mới	1,00	Xã Hải Quế
26	XD nhà bia tưởng niệm vụ thảm sát tại thôn Trung An	0,30	Xã Hải Khê
27	XD bãi xử lý rác thải	1,20	Xã Hải Sơn
28	XD bãi xử lý rác thải thôn Tây Tân An, Thôn Thuận Đầu	0,25	Xã Hải An
29	XD bãi xử lý rác thải của xã	0,50	Xã Hải Quy
30	XD bãi rác thôn Thuận Đức	0,64	Xã Hải Vĩnh
31	Di dân vùng cát thôn Diên Khánh	0,82	Xã Hải Dương
32	XD trụ sở UBND xã mới	0,50	Xã Hải Khê
33	Mở rộng trụ sở UBND xã Hải Vĩnh	0,11	Xã Hải Vĩnh
34	XD Trung tâm bồi dưỡng Chính Trị huyện Hải Lăng	0,42	Xã Hải Thọ
35	XD nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Ba Du, Cổ Lũy	0,07	Xã Hải Ba
36	XD nhà sinh hoạt cộng đồng thôn 1	0,07	Xã Hải Thiện
37	XD nhà văn hóa xã	0,20	Xã Hải Khê
38	XD trung tâm văn hóa xã	0,70	Xã Hải Dương
39	Trường Trung học Bùi Dục Tài	2,86	Hải Sơn
<b>VIII</b>	<b>HUYỆN ĐAKRÔNG</b>	<b>115,20</b>	
1	Cụm Công nghiệp thị trấn Krông Klang	16,20	TT.Krông Klang
2	Mở rộng khu di tích lịch sử Ba Lòng	4,00	Xã Ba Lòng
3	Khu kiểm soát Cửa Khẩu La Lay	10,00	xã A Ngo
4	Cây xăng dầu Tà Rụt- Ba Nang	0,34	Tà Rụt-Ba Nang
5	Bến Xe Đakrông	0,20	Xã Đakrông
6	Đập Giang Thoan-Paloang	3,33	Hương Hiệp
7	Đập Khe Thù Lù	2,83	Ba Lòng

8	Mở rộng phòng khám Đa khoa Tà Rụt	1,00	Tà Rụt
9	Xây mới Trung tâm y tế dự phòng huyện	0,20	Krông Klang
10	Nâng cấp đường thôn Pa Tầng xã Đakrông	0,50	Đakrông
11	Nâng cấp đường nội thị Ly Tôn - Tà Long	0,50	Tà Long
12	Đường liên thôn A Vao - Tân Đi II	2,80	Avao
13	Đường liên thôn Tân Đi I - A Sau	4,80	A Vao
14	Nâng cấp đường liên thôn	9,60	Húc Nghi
15	Đoạn 2 khóm A Rông	2,80	KroongKlang
16	Đường T3 - Đường y tế	3,40	KroongKlang
17	Đường Làng Cát	2,23	KroongKlang
18	Mở rộng trạm y tế xã A Vao	0,20	Xã A Vao
19	Khu trung tâm làng Thanh niên lập nghiệp Hương Hiệp	22,06	Xã Hương Hiệp
20	Xây mới chợ Tà Rụt	1,00	Xã Tà Tut
21	Xây dựng chợ Hương Hiệp	0,80	Hương Hiệp
22	Mở rộng trạm y tế xã A Vao	0,20	Xã A Vao
23	Mở rộng trạm y tế xã Tà Long	0,20	Tà Long
24	Trạm BTS các xã	1,00	Huyện Đakrông
25	Nhà văn hoá làng Cát	0,20	KroongKlang
26	Nhà văn hóa thôn thôn Cu Tài, Ty Nê, A Luông, A Bung	1,00	A Bung
27	NHà văn hóa thôn Đá Bàn, Bù	0,20	Ba Nang
28	NHà văn hóa thôn Tà Rụt 2	0,10	Tà Rụt
29	Xây mới trường trung học Tân Đi 3	0,40	A Vao
30	Trường Trung học cơ sở Tà Long	1,00	Tà Long
31	Trường mầm non xã Tà Long	1,00	Tà Long
32	Mở rộng trường trung học cơ sở Húc Nghi	0,25	Húc Nghi
33	Xây mới trường mầm non xã Ba Nang	0,50	Ba Nang
34	Xây mới trường trung học thôn Cốc	0,16	Ba Nang

35	Vật liệu xây dựng mỏ Ba Rầu	10,00	Xã Mò Ó
36	Sân vận động trung tâm huyện	6,00	TT Krông Kkang
37	Niệm phật đường Đakrông	0,60	TT Krông Kkang
38	Mở rộng sân thể thao xã Hướng Hiệp	0,10	Hướng Hiệp
39	Mở mới nghĩa địa A Liêng, A Đăng	2,00	Xã Tà Rụt
40	Mở rộng sân thể thao xã Mò Ó	1,50	Mò Ó
<b>IX</b>	<b>HUYỆN HƯỚNG HÓA</b>	<b>1.082,99</b>	
1	Xây dựng đường trung tâm xã Tân Lập	0,50	Xã Tân Lập
2	Xây dựng trung tâm trường mầm non xã	0,12	Thôn Proi, xã A Dơi
3	Đường Tân Long - A Dơi và đường liên thôn thôn Pgiăng Xy - Phong Hải	3,67	A Dơi
4	Công trình đường Hùng Vương	17,05	Khôi 1, khôi 2, khôi 7, Thị trấn Khe Sanh
5	Đường Đoàn Khuê	1,06	khôi 4, thị trấn Khe Sanh
6	Đường Trương Công Kính	0,58	khôi 4, thị trấn Khe Sanh
7	Công trình Tái Định Cư	0,58	khôi 1, thị trấn Khe Sanh
8	Xây dựng mới trụ sở UBND xã	0,38	Thôn A Dơi Cò, xã A Dơi
9	Xây dựng trung tâm thể dục thể thao và cây xanh	0,41	10 thôn, xã A Dơi
10	Xây dựng xử lý chôn lấp rác thải	1,56	Thôn Proi, xã A Dơi
11	Dự án cụm của Khẩu mở rộng	18,40	Ka Tăng, thị trấn Lao Bảo
12	Dự án cụm của Khẩu mở rộng dự án khu tái định cư Lao Bảo - Tân Thành	0,00	Đông Chín, thị trấn Lao Bảo
13	Công trình đường Tân Long - A Dơi	1,35	Ba Tầng
14	Đường đi thác Ô Ô	4,00	Tân Long
15	Dự án tái định cư Tân Thành - Lao Bảo	0,00	Tân Thành
16	Đường Vào bãi Rác và xử lý chất thải	0,00	Tân Thành
17	Tuyến Tân Long - A Dơi	0,86	Xã Thuận
18	DA di dời TĐC Ka Tăng	0,00	Ka Tăng, thị trấn Lao Bảo
19	Đường tránh lũ	4,50	Xã Tân Long
20	Khu Tái định cư	60,00	Xã Tân Long



21	Đường bản Giai - Thuận trung 5	0,36	Xã Thuận
22	Nhà hiệu bộ, cổng tường rào, sân	0,14	Xã Thuận
23	Đường liên thôn Hoong - Coóc	0,76	Hoong, Coóc, xã Hướng Linh
24	Đường liên thôn Miệt - Coóc	0,00	Miệt, Coóc, xã Hướng Linh
25	Trục đường chính nội đồng	5,06	Xã Tân Lập
26	giao thông nông thôn	1,16	khu dân cư 8 thôn, bản, xã Tân Lập
27	Xây dựng trụ sở cơ quan, công trình sự nghiệp	0,75	Tân Tài
28	Xây dựng cơ sở thể dục thể thao	1,00	Vùng bầu thôn Tân Trung, xã Tân Lập
29	Sửa chữa nâng cấp hồ chứa nước khóm 7	2,74	TT Khe Sanh
30	Sắp xếp, bố trí dân cư vùng biên giới	761,00	Xã Ba Tầng
31	Xây dựng cơ sở hạ tầng Cum Cửa khẩu Lao Bảo mở rộng	19,00	TT Lao Bảo
32	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Lao Bảo - Tân Thành	20,00	TT Lao Bảo, Xã Tân Thành
33	Mở rộng Trạm Liên hợp Tân Hợp	0,50	Xã Tân Hợp
34	Hoàn thiện Kêt cấu hạ tầng khu KTTM Đặc biệt Lao Bảo	5,00	TT. Lao Bảo
35	Xây dựng nghĩa địa	0,50	Xã Tân Lập
36	Làng Thanh niên lập nghiệp	150,00	Hướng Hóa
<b>X</b>	<b>HUYỆN ĐẢO CỒN CỎ</b>	<b>3,07</b>	
1	Trạm kiểm ngư Đảo Cồn Cỏ	0,10	Đảo Cồn Cỏ
2	Cảng vụ Đảo Cồn Cỏ	0,04	Đảo Cồn Cỏ
3	Chùa đảo Cồn Cỏ	0,06	Đảo Cồn Cỏ
4	Hạ tầng khu dân cư số 1,2	2,57	Đảo Cồn Cỏ
5	Cơ sở hạ tầng điện tập trung	0,30	Đảo Cồn Cỏ

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ VÀO CÁC MỤC ĐÍCH KHÁC NĂM 2015 PHẢI TRÌNH HẸND TỈNH THÔNG QUA**

(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND Ngày tháng năm 2014 của UBND tỉnh Quảng Trị)

Đơn vị tính: ha

TT	Chủ đầu tư	Tên công trình	Địa điểm thực hiện công trình	Tổng diện tích (ha)	Trong đó		
					Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
<b>I. Huyện Triệu Phong</b>							
1	Công an tỉnh	Đồn công an Bồ Bản	Xã Triệu Trạch	0,18	0,18		
2	Công an tỉnh	Đồn công an chợ Cạn	Xã Triệu Sơn	0,20			0,20
3	Công ty Xăng Dầu Quảng Trị	Cửa hàng xăng dầu	Xã Triệu Giang	0,80	0,80		
4	UBND xã Triệu Thuận	Chợ Triệu Thuận	Xã Triệu Thuận	1,00	1,00		
5	UBND xã Triệu Thuận	Sân bóng chuyền thôn Dương Lệ Đông	Xã Triệu Thuận	0,20	0,20		
6	UBND xã Triệu Đông	Trung tâm thể dục thể thao xã	Xã Triệu Đông	0,60	0,60		
7	UBND xã Triệu Đông	Xây dựng sân bóng chuyền thôn Bích La Đông, Trang bị bàn ghế hội họp	Xã Triệu Đông	0,20	0,20		
8	UBND xã Triệu Thành	Mở rộng Giao thông nội đồng	Xã Triệu Thành	0,12	0,12		
9	UBND huyện Triệu Phong	Đường liên xã Quảng Điền - Bồ Bản	Xã Triệu Đại	0,80	0,80		

10	UBND xã Triệu Tài	Đường giao thông nội đồng	Xã Triệu Tài	0,30	0,30		
11	UBND huyện Triệu Thuận	Đường cầu Đại Lộc nối Triệu Đại	Xã Triệu Thuận	0,80	0,80		
12	UBND xã Triệu Long	Công trình nối đường DT580 đi vào di tích cấp tỉnh	Xã Triệu Long	0,18	0,18		
13	UBND xã Triệu Long	Mở rộng đường nội đồng	Xã Triệu Long	1,90	1,90		
14	UBND huyện Triệu Phong	Đường liên xã Đồn Giám-G.Liêm	Xã Triệu Độ	0,50	0,50		
15	UBND huyện Triệu Phong	Bến xe	Xã Triệu Thuận	0,10	0,10		
16	UBND huyện Triệu Phong	Đường vào khu dân cư xã Triệu Hòa	Xã Triệu Hòa, Triệu Đại	0,80	0,80		
17	UBND huyện Triệu Phong	Đường vào trung tâm xã Triệu Đông	Xã Triệu Đông, Xã Triệu Thành	0,20	0,20		
18	UBND huyện Triệu Phong	Đường Liên xã Triệu Thuận - Triệu Đại - Triệu Hòa	Xã Triệu Đại, Triệu Thuận	2,50	2,50		
19	UBND xã Triệu Thành	Thủy lợi nội đồng	Xã Triệu Thành	0,10	0,10		
20	UBND xã Triệu Long	Công trình xây dựng khuôn viên Bia di tích "Khẩu đội 5" Trung đoàn 27	Xã Triệu Long	0,05	0,05		
21	UBND xã Triệu Đông	Trạm trung chuyển rác	Xã Triệu Đông	0,06	0,06		
22	UBND huyện Triệu Phong	Đầu giá thôn Đại Hào, Quảng Điền	Xã Triệu Đại	1,87	1,87		

23	UBND huyện Triệu Phong	Đầu giá Triệu Thuận	Xã Triệu Thuận	0,71	0,71	
24	UBND huyện Triệu Phong	Đầu giá Thôn An Phú, Đồng Bào, Linh Chiêu, An Lưu	Xã Triệu Sơn	0,95	0,95	
25	UBND huyện Triệu Phong	Đầu giá Triệu Trung	Xã Triệu Trung	0,11	0,11	
26	UBND xã Triệu Thành	Nhà Văn hóa thôn Hậu Kiên	Xã Triệu Thành	0,07	0,07	
27	UBND xã Triệu Phước	Nhà Văn hóa thôn Vĩnh Lại	Xã Triệu Phước	0,15	0,15	
28	UBND xã Triệu Phước	Mở rộng nhà Văn hóa Vân Tường	Xã Triệu Trạch	0,20	0,20	
29	UBND xã Triệu Đông	Nhà Văn Hóa Nại Cừ	Xã Triệu Đông	0,15	0,15	
30	Sở giao thông-Vận tải	Sửa chữa, nâng cấp ĐT 580	Huyện Triệu Phong	8,00	5,00	3,00
31	Trung tâm phát triển Quỹ đất tỉnh	Khu đô thị Nam sông Vĩnh Phước	Xã Triệu Ái	67,83	5,40	
<b>II</b>	<b>Huyện Hải Lăng</b>					
32	Bộ chỉ huy quân sự tỉnh	Trận địa pháo 85	Xã Hải An	5,85		5,85
33	UBND xã Hải Thượng	Điểm thương mại dịch vụ ngã tư thượng xá	Xã Hải Thượng	0,35	0,35	
34	UBND xã Hải Quy	XD dịch vụ thương mại	Xã Hải Quy	0,15	0,15	
35	UBND xã Hải Phú	XD dịch vụ thương mại	Xã Hải Phú	0,30	0,30	
36	UBND xã Hải Quế	Làng nghề du lịch Kim Long	Xã Hải Quế	2,50		2,50

37	UBND xã Hải Xuân	Mở rộng giao thông nông thôn	Xã Hải Xuân	0,19	0,19		
38	UBND xã Hải Ba	Trục nhánh giao thông nội đồng và một số đường dân cư toàn xã	Xã Hải Ba	1,32	1,32		
39	UBND xã Hải Dương	Mở rộng, nâng cấp đường giao thông trục chính nội đồng	Xã Hải Dương	0,50	0,50		
40	UBND xã Hải Thiên	Mở rộng giao thông nội đồng	Xã Hải Thiên	0,05	0,05		
41	UBND xã Hải Quy	QH giao thông nông thôn	Xã Hải Quy	0,10	0,10		
42	UBND xã Hải Vĩnh	Mở rộng giao thông nông thôn, nội đồng	Xã Hải Vĩnh	0,34	0,34		
43	UBND xã Hải Phú	Mở rộng giao thông nông thôn, nội đồng	Xã Hải Phú	1,50	1,50		
44	UBND xã Hải Sơn	Mở rộng và kiên cố hoá kênh mương	Xã Hải Sơn	0,40	0,40		
45	UBND xã Hải Quy	Mở rộng kênh tưới tiêu nội đồng	Xã Hải Quy	0,11	0,11		
46	UBND huyện Hải Lăng	XD đê cát huyện Hải Lăng: Đê tiêu thủy xã Hải Ba	Xã Hải Ba	2,81	2,81		
47	UBND xã Hải Vĩnh	Mở rộng kênh mương vùng rú cát từ sở đến trấn thuộc thôn thi Ông	Xã Hải Vĩnh	0,23			0,23
48	UBND xã Hải Thọ	Mở rộng tuyến đê giữa Hải Thọ - Hải thiên	Xã Hải Thọ	0,45	0,45		
49	UBND xã Hải Tân	XD Chợ Câu Nhi	Xã Hải Tân	0,16	0,16		

50	UBND xã Hải Quế	XD chợ mới tại thôn Kim Long	Xã Hải Quế	1,00	1,00		
51	UBND xã Hải Vĩnh	XD bãi rác thôn Thuận Đức	Xã Hải Vĩnh	0,64			0,64
52	UBND huyện Hải Lăng	Đấu giá quyền sử dụng đất	Xã Hải Ba	0,44	0,44		
53	UBND huyện Hải Lăng	Đấu giá quyền sử dụng đất	Xã Hải Lâm	0,23	0,23		
54	UBND huyện Hải Lăng	Đấu giá quyền sử dụng đất	Xã Hải Quế	0,09	0,09		
55	UBND huyện Hải Lăng	Đấu giá quyền sử dụng đất	Xã Hải Sơn	0,07	0,07		
56	UBND huyện Hải Lăng	QH nghĩa địa	Xã Hải Thọ	5,20			5,20
57	UBND huyện Hải Lăng	XD nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Ba Du, Cổ Lũy	Xã Hải Ba	0,07	0,07		
58	UBND huyện Hải Lăng	XD nhà sinh hoạt cộng đồng thôn 1	Xã Hải Thiên	0,07	0,07		
59	Sở Giáo dục và Đào Tạo	Trường THPT Bùi Dục Tài	Hải Sơn	2,60	2,86		
<b>III</b>	<b>Huyện Gio Linh</b>						
60	UBND huyện Gio Linh	Hệ thống tiêu úng thoát nước mặt	TT Gio Linh	5,25	2,60		
61	UBND huyện Gio Linh	Đường vào đình làng Hà Thượng (giai đoạn 2)	TT Gio Linh	0,65	0,25		
62	UBND huyện Gio Linh	Xây dựng trường mầm non Trung Hải	Trung Hải	0,31	0,31		
63	UBND huyện Gio Linh	Xây dựng trường mầm non thôn Võ Xá	Trung Hải	0,34	0,34		

64	UBND huyện Gio Linh	Xây dựng chợ Kên	Trung Sơn	0,5	0,5		
65	UBND huyện Gio Linh	Đấu giá quyền sử dụng đất tại thôn Võ Xá	Trung Sơn	0,55	0,5		
66	UBND huyện Gio Linh	Quy hoạch đất ở (Tái định cư QL 1A)	Gio Phong	1,18	0,88		
67	UBND huyện Gio Linh	Xây dựng bãi tắm cộng đồng xã Gio Hải	Gio Hải	15			5,68
68	UBND huyện Gio Linh	Xây dựng Trạm nghỉ dưỡng Quán Ngang	Gio Châu	1,46	1,3		
69	UBND huyện Gio Linh	Mở đường giao thông	Gio Châu	3,18	1,56		
70	UBND huyện Gio Linh	Đấu giá quyền sử dụng đất	Gio Thành	1,89	1,08		
71	UBND huyện Gio Linh	Xây dựng đê ngăn mặn ở thôn Hoàng Hà	Gio Việt	0,16	0,16		
72	UBND huyện Gio Linh	Đường vào cụm công nghiệp Đông Gio Linh	TT Cửa Việt	20,3	0,16		
73	UBND huyện Gio Linh	Đấu giá quyền sử dụng đất	Gio Quang	0,2	0,2		
74	UBND huyện Gio Linh	Chuyển mục đích sử dụng đất LUC sang đất ONT	Trung Hải	0,59	0,59		
75	UBND huyện Gio Linh	Chuyển mục đích sử dụng đất LUC sang đất ONT	Trung Sơn	0,7	0,7		
76	UBND huyện Gio Linh	Chuyển mục đích sử dụng đất LUC sang đất ONT tại thôn Thủy Khê	Gio Mỹ	0,15	0,15		
77	UBND huyện Gio Linh	Chuyển mục đích sử dụng đất LUC sang đất ONT tại thôn Cẩm Phố	Gio Mỹ	0,28	0,28		

78	UBND huyện Gio Linh	Chuyển mục đích sử dụng đất LUC sang đất ONT tại thôn An Mỹ	Gio Mỹ	0,28	0,28		
79	UBND huyện Gio Linh	Chuyển mục đích sử dụng đất LUC sang đất ONT tại thôn Nhĩ Thương	Gio Mỹ	0,75	0,75		
80	UBND huyện Gio Linh	Chuyển mục đích sử dụng đất LUC sang đất ONT tại thôn Phước Thi	Gio Mỹ	0,18	0,18		
81	UBND huyện Gio Linh	Chuyển mục đích sử dụng đất LUC sang đất ONT	Gio Châu	0,04	0,04		
82	UBND huyện Gio Linh	Chuyển mục đích sử dụng đất LUC sang đất ONT	Gio Thành	0,38	0,38		
83	UBND huyện Gio Linh	Chuyển mục đích sử dụng đất LUK sang đất ONT	Gio Thành	1,6	1,6		
84	UBND huyện Gio Linh	Chuyển mục đích sử dụng đất LUC sang đất ONT	Gio Mai	0,36	0,36		
85	UBND huyện Gio Linh	Chuyển mục đích sử dụng đất LUK sang đất ONT	Gio Quang	2,37	2,37		
86	Sở nông nghiệp và PTNT	Sửa chữa nâng cấp hồ chứa nước Xuân Tây	Gio Linh	1,79	0,5		
87	Công ty khai thác công trình Thủy lợi Quảng Trị	Cấp nước Khu Công nghiệp Quán Ngang	Gio Linh	5			5
<b>IV</b>	<b>Huyện Hướng Hóa</b>						
88	UBND xã Tân Liên	Chợ trung tâm	thôn Duy Hòa - xã Tân Liên	0,8	0,8		



89	UBND xã Tân Liên	trạm bơm khai thác nước	thôn Tân Hào - xã Tân Liên	0,1	0,1		
90	UBND xã Tân Liên	Thủy lợi	thôn Tân Hào - xã Tân Liên	8,9	0,9		
91	UBND xã Tân Liên	Nhà ở khu dân cư	Tân Liên	0,1	0,1		
92	Ngân hàng phát triển châu Á Thái Bình Dương	Đường Hùng Vương	Khe Sanh	11,4	6		5,4
93	UBND huyện Hương Hóa	San lấp mặt bằng cải tạo quỹ đất để đấu giá QSD đất	Khe Sanh	7			7
94	UBND xã Hương Lộc	Đường Liên Thôn	Thôn Ra Ty, xã Hương Lộc	2	1		
95	UBND xã Thanh	Nhà sinh hoạt cộng đồng	Thanh 4, xã Thanh	0,05			
96	Tổng Công ty điện lực miền trung	Dự án thành phần nâng cấp và mở rộng lưới điện phân phối nông thôn tỉnh Quảng Trị (dự án ADB)	Hương Sơn	8,62		3,07	5,55
97	Tổng Công ty điện lực miền trung	Dự án thành phần nâng cấp và mở rộng lưới điện phân phối nông thôn tỉnh Quảng Trị (dự án ADB)	Hương Lập	2,75		1,93	0,82
98	Sở Giao Thông Vận Tải	Đường giao thông miền núi tây Đakrông-DT587	Đakrông, Hương Hóa	21,33	5		10

LS

V	Thành phố Đông Hà						
99	UBND thành phố Đông Hà	Đường nối xã Vĩnh Ô với đường Hồ Chí Minh nhánh tây	Vĩnh Linh, Hướng Hóa	73	8		10
100	UBND thành phố Đông Hà	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư Đồng Rộc dưới	Phường 2	1,60	1,60		
101	UBND thành phố Đông Hà	Xây dựng CSHT khu dân cư KP 2, 6, 9	Phường Đông Giang	2,00	2,00		
102	UBND thành phố Đông Hà	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư Tây Trì	Phường 1	5,10	5,10		
103	UBND thành phố Đông Hà	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu thương mại, dịch vụ và Dân cư phía Tây Bến xe Đông Hà	Đông Lễ	0,69	0,69		
104	UBND thành phố Đông Hà	Hệ thống tiêu úng Đông Lễ-Đông Lương	Đông Lễ-Đông Lương	2,50	2,50		
105	UBND thành phố Đông Hà	Nhà Văn hóa Khu phố 5	Phường Đông Giang	0,20	0,20		
106	UBND thành phố Đông Hà	Nhà Văn hóa khu phố 3	Phường Đông Lễ	0,17	0,17		
107	UBND thành phố Đông Hà	Nhà bia ghi danh Liệt sỹ	Phường Đông Giang	0,06	0,06		

108	UBND thành phố Đông Hà	Mở rộng Trường tiểu học Đông Lễ	Phường Đông Lễ	0,40	0,40		
109	Sở nông nghiệp và PTNT	Sửa chữa cụm cống tràn Đại Độ 2	Đông Hà	1,04	1,04		
	<b>Huyện Vĩnh Linh</b>						
110	Sở nông nghiệp và PTNT	Sửa chữa nâng cấp Hồ Dục Đức	Vĩnh Thủy	37,2			
111	Công an tỉnh	Trụ sở Công an huyện Vĩnh Linh	Hồ Xá	4,4	2,8		
112	Sở nông nghiệp và PTNT	Trạm bơm Vĩnh Giang	Vĩnh Giang	2	2		
113	Sở Giao Thông Vận Tải	Đường ven biển Quảng Trị	Vĩnh Linh	47,8	9,56		16,73
	<b>Huyện Đakrông</b>						
114	Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng	Tiểu đoàn huấn luyện cơ động	Kroong Klang	25			13
115	Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng	Cấp điện đồn 625 và cụm dân cư xã A Vao	A Vao	13,56			8,84
	<b>Huyện Cam Lộ</b>						
116	UBND huyện Cam Lộ	Hệ thống cấp và tiêu nước nuôi trồng thủy sản	Xã Cam Thanh	1,82	0,30		
117	UBND huyện Cam Lộ	Cụm hồ chứa Mai Lộc - Khe Mãng huyện Cam Lộ	Xã Cam Chính	2,45	0,11		
	<b>Thị xã Quảng Trị</b>						
118	UBND thị xã Quảng Trị	Di tích Nghĩa Trùng	Phường 3	0,27	0,27		

119	Công an tỉnh Quảng Trị	Kho vật chứng và nhà tạm giam, tạm giữ Công an thị xã Quảng Trị		0,40	0,40		
120	UBND thị xã Quảng Trị	Đất đấu giá và các khu đô thị mới	Phường 3	3,00	3,00		
121	UBND thị xã Quảng Trị	Đất đấu giá và các khu đô thị mới	Xã Hải Lệ	4,13	4,13		
122	UBND thị xã Quảng Trị	Cơ sở sản xuất kinh doanh	Phường 3	2,83	2,83		
<b>X</b>	<b>Huyện Đảo Cồn Cỏ</b>						
123	Bộ chỉ huy quân sự tỉnh	Hầm pháo 85	Cồn Cỏ	2,00			2,00
124	Quân chủng Phòng không-không quân	Trạm Ra Đa	Cồn Cỏ				0,15
125	Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng	Công trình phòng thủ	Cồn Cỏ	0,03			0,03
126	Sở nông nghiệp và PTNT	Trạm kiểm ngư	Cồn Cỏ	0,10			0,05
127	Sở Giao Thông Vận Tải	Cảng vụ đảo	Cồn Cỏ	0,04			0,04
128	Giáo hội Phật Giáo	Chùa Đảo Cồn Cỏ	Cồn Cỏ	0,06			0,06
129	UBND huyện Đảo	Hạ tầng khu dân cư số 1,2	Cồn Cỏ	2,57			2,57
	<b>Cộng</b>			<b>484,26</b>	<b>118,64</b>	<b>5,00</b>	<b>110,54</b>

Dự thảo

## NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất và các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác trong năm 2105

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ  
KHOÁ .... KỲ HỌP THỨ .....

(Từ ngày / /2014 đến ngày / /2014)

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
- Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;
- Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
- Xét Tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị Về việc thông qua danh mục các dự án do Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận mà phải thu hồi đất và các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác trên địa bàn tỉnh Quảng Trị trong năm 2015; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua danh mục 371 các dự án cần thu hồi đất trên địa bàn tỉnh để thực hiện trong năm 2015 (Kèm theo phụ lục các dự án).

**Điều 2.** Thông qua chủ trương đồng ý cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2015, với diện tích các loại đất được phép chuyển mục đích như sau:

Đất trồng lúa : 118,64 ha.

Đất rừng phòng hộ : 110,54 ha.

Đất rừng đặc dụng : 5,0 ha.

(Kèm theo phụ lục các dự án).

**Điều 3.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao UBND tỉnh thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo đúng quy định của Luật Đất đai năm 2013.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện nghị quyết;

Ban thường trực Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức xã hội phối hợp giám sát thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khoá....., kỳ họp thứ ..... thông qua ngày /12/2014 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ./.

**Nơi nhận:**

- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Cục kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài nguyên và Môi, Bộ NNPTNT;
- Bộ Tư lệnh Quân khu 4;
- TVTU, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Viện KSND, TAND tỉnh;
- Sở TNMT, NNPTNT, TC, KH&ĐT;
- VP:TU, VP Đoàn ĐBQH&HĐND, VP UBND tỉnh;
- ĐB HĐND tỉnh;
- Website và Công báo tỉnh;
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Hữu Phúc**